VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69

THỨ SÁU

9.10.2026 (29.8 Bính Ngọ)

Số 121 (4412)

www.baovanhoa.vn

Email: baovanhoa@fpt.vn

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XIV

● Lắng nghe sự thật, củng cố niềm tin và khơi dậy khát vọng phát triển [2, 7]

MÙA KATÊ VỀ VỚI GỐM CHĂM:

Hành trình đưa di sản vươn tới tầm vóc đại diện nhân loại

[13]



Thiếu nữ Chăm biểu diễn trong Lễ hội Katê tại tháp Po Klong Garai **Ảnh tư liệu**

BÁO CÁO CỦA SỞ VHTTDL VÀ PHƯỜNG TÂY HỒ VỀ DI TÍCH CHÙA QUANG ÂN:

Vì sao "thiếu vắng" di tích lịch sử cách mạng kháng chiến?

[5]

KỶ NIỆM 72 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ:

Một bài thơ hiếm hoi về Hà Nội của thi sĩ Phạm Thiên Thư

[11]

NSND VƯƠNG DUY BIÊN:

Từ hình khối đến những rung động con người

[12]

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XIV

(VH). Chiều qua 8.10, tại trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có bài phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XIV. *Văn Hóa* xin trân trọng giới thiệu toàn văn:



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XIV

Ảnh: Đ.KHOA

Thưa các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,

Thưa các đồng chí đại biểu dự Hội nghị,

Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV đã hoàn thành chương trình, thông qua các nghị quyết, quy định, đề án, những nội dung thuộc thẩm quyền và Nghị quyết Hội nghị. Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tôi trân trọng cảm ơn các đồng chí; biểu dương các cơ quan tham mưu, phục vụ Hội nghị.

Tiếp nối những quyết sách từ đầu nhiệm kỳ, Hội nghị lần này đã cụ thể hóa một bước quan trọng Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, gắn xây dựng Đảng với quản trị quốc gia và phát triển đất nước. Các quyết sách nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, thực thi, quy tụ sức mạnh toàn dân tộc. Giá trị của Hội nghị thể hiện qua những vấn đề được giải quyết, chuyển biến trong đời sống nhân dân. Trước khi bế mạc, tôi xin nhấn mạnh **05** kết quả chủ yếu:



Các đại biểu dự phiên bế mạc Hội nghị

Ảnh: Đ.KHOA

Thứ nhất, **Trung ương đã thống nhất định hướng nghiên cứu những vấn đề nền tảng của Đảng và con đường phát triển lâu dài của đất nước.**

Trung ương thông qua các đề cương tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, định hướng lãnh đạo phát triển đất nước 100 năm tiếp theo; tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng. Đây là cơ sở để tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận và hoàn thiện nền tảng tổ chức của Đảng.

Trung ương khẳng định tiếp tục kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát triển lý luận từ thực tiễn Việt Nam, tiếp thu có chọn lọc thành tựu tiến bộ của nhân loại. Tổng kết phải làm rõ bài học về lựa chọn đường lối, nắm bắt thời cơ, quy tụ sức mạnh toàn dân tộc và tự đổi mới, tự chỉnh đốn, tự hoàn thiện của Đảng; lý giải cả thành công và hạn chế. Tổng kết phải cung cấp căn cứ lý luận cho quyết sách sắp tới, nhận diện vấn đề mới cần nghiên cứu, giải quyết. Tầm nhìn 2030-2130 đòi hỏi chuẩn bị năng lực, điều kiện phát triển lâu dài, có trách nhiệm đối với các thế hệ sau của đất nước.

Đối với Điều lệ Đảng, ***Trung ương thông qua*** đề cương nghiên cứu tổng thể và từng nhóm nội dung. Nghiên cứu phải gắn với tổng kết Cương lĩnh, giữ vững nguyên tắc cơ bản và tính ổn định của Điều lệ; phân biệt bất cập của Điều lệ với hạn chế trong quy định thi hành và tổ chức thực hiện. Không định trước phạm vi, mức độ sửa đổi; chỉ đề xuất nội dung thật sự cần thiết, đủ căn cứ thực tiễn và thuộc phạm vi Điều lệ. Thẩm quyền sửa đổi Điều lệ thuộc Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng.

Các cơ quan chủ trì phải triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; huy động trí tuệ của các nhà lý luận, nhà khoa học, cán bộ thực tiễn, phục vụ chuẩn bị Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XV và các quyết định chiến lược của Đảng.

Thứ hai, **Trung ương đã quyết định những chủ trương mới về nâng cao năng lực tự đổi mới, tự chỉnh đốn của Đảng và hệ thống chính trị.**

Trung ương thông qua Nghị quyết về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong thời kỳ mới. ***Trung ương khẳng định*** kết quả đạt được, chỉ rõ hạn chế trong tự kiểm tra, sửa chữa khuyết điểm, kiểm soát quyền lực và thực hiện trách nhiệm. Xây dựng Đảng phải toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao sức chiến đấu, trách nhiệm nêu gương và ý thức phục vụ nhân dân. Sự trong sạch, vững mạnh phải thể hiện ở kết quả công việc, sự liêm chính của cán bộ và niềm tin của nhân dân.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải làm cho tổ chức đảng vững mạnh, cán bộ trưởng thành, lãnh đạo và giải quyết công việc tốt hơn. Lấy xây dựng làm nhiệm vụ cơ bản, lâu dài; kiên quyết phòng ngừa, xử lý vi phạm, ngăn chặn suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Muốn tự sửa chữa, trước hết phải nghe được sự thật. Cấp ủy, tổ chức đảng phải phát huy dân chủ để cán bộ, đảng viên nói thẳng, nói có trách nhiệm; người đứng đầu phải cầu thị, chịu nghe ý kiến khác với mình. Không để nể nang, né tránh làm khuyết điểm kéo dài, vi phạm tái diễn; phải khắc phục cả sai phạm và sơ hở dẫn đến sai phạm. Cấp ủy, người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc này. Giữ nghiêm kỷ cương, tạo môi trường liêm chính để cán bộ yên tâm giải quyết việc khó vì lợi ích chung. Giám sát thường xuyên, cảnh báo sớm, ngăn chặn cả lạm quyền và né tránh trách nhiệm. Quyền lực trong kiểm tra, giám sát cũng phải được kiểm soát chặt chẽ.

Trung ương thông qua Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, phù hợp mô hình tổ chức mới. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải thực hiện thống nhất, đúng thẩm quyền, quy trình trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng. Kỷ luật phải nghiêm minh, công tâm.

Nghị quyết và Quy định mới phải củng cố sự gắn bó giữa Đảng với nhân dân. Cấp ủy phải tự kiểm tra từ phản ánh của nhân dân, bảo vệ người góp ý ngay thẳng. Lắng nghe phải đi liền với trả lời, giải quyết; vấn đề chưa thể tiếp thu thì phải giải thích rõ. Phải kiểm tra việc thực hiện cam kết với nhân dân, xem xét những bất cập được chỉ ra để sửa cách làm, hoàn thiện chính sách.

Thứ ba, **Trung ương xác định yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền, bảo đảm hệ thống chính trị vận hành thống nhất, hiệu quả.**

Trung ương thông qua Nghị quyết mới về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Sự lãnh đạo toàn diện phải phát huy chức năng, thẩm quyền của từng cơ quan, thực hiện thực chất cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Phải nâng cao chất lượng từ phát hiện vấn đề, dự báo, lựa chọn phương án đến quyết định, thực hiện, kiểm tra và điều chỉnh. Dữ liệu, công nghệ phải giúp tham mưu chính xác, nhận diện sớm nguy cơ. Tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phải khắc phục bao biện, làm thay, buông lỏng lãnh đạo hoặc xin ý kiến nhiều vòng về việc thuộc thẩm quyền. Cơ quan nhà nước chủ động thể chế hóa, quản lý, điều hành theo Hiến pháp, pháp luật. Không can thiệp làm mất quyền chủ động đã giao, không buông lỏng kiểm tra, giám sát, không thêm tầng nấc

xử lý công việc. Đã được giao thẩm quyền thì phải quyết định và chịu trách nhiệm.

Đường lối của Đảng phải được thể chế hóa thành pháp luật, chính sách đúng tinh thần, thống nhất và khả thi. Trách nhiệm không dừng ở ban hành văn bản. Cơ quan chủ trì phải theo dõi thi hành, xử lý vướng mắc thuộc thẩm quyền, kiến nghị sửa quy định không còn phù hợp. Khi chính sách không đạt mục tiêu, phải xem xét cả chất lượng tham mưu, thiết kế chính sách và trách nhiệm thực hiện.

Phân cấp, phân quyền phải gắn với nguồn lực, năng lực và kiểm soát quyền lực. Trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, giao nhiệm vụ cho cơ sở phải đi cùng thẩm quyền, nhân lực, nguồn lực. Cấp tỉnh phải bố trí, đào tạo cán bộ, bảo đảm điều kiện cho cấp xã; các cơ quan Trung ương phải xử lý kịp thời vướng mắc thuộc trách nhiệm của mình. Khi công việc ách tắc, phải xem xét trách nhiệm cả cấp thực hiện và cấp giao việc. Phân định rõ thẩm quyền tập thể, trách nhiệm cá nhân, giữ nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ. Không dùng trách nhiệm tập thể che lấp trách nhiệm cá nhân; cá nhân không quyết định thay tập thể.

Đổi mới phương thức lãnh đạo phải bắt đầu từ lề lối làm việc của cấp ủy, cơ quan lãnh đạo. Giảm hội họp, báo cáo trùng lặp; dùng chung thông tin đã kiểm chứng, dành thời gian cho cơ sở và giải quyết công việc. Chuyển đổi số phải giúp công việc thông suốt, không phát sinh thêm thủ tục.

Thứ tư, **Trung ương đã quyết định đổi mới công tác cán bộ và chính sách thu hút, sử dụng nhân tài, chuẩn bị đội ngũ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.**

Trên cơ sở tổng kết Nghị quyết số 26, ***Trung ương thông qua*** Nghị quyết mới về cán bộ và công tác cán bộ; đồng thời thông qua Đề án "*Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng và phát triển nhân tài trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ đất nước phát triển nhanh, bền vững*". Nhiệm vụ chiến lược của đất nước là căn cứ lựa chọn, sử dụng, phát triển đội ngũ cán bộ.

Nghị quyết xác định 3 đột phá: Đánh giá, lựa chọn, sử dụng và sàng lọc cán bộ; tạo nguồn, phát triển đội ngũ và trọng dụng nhân tài; hoàn thiện thể chế và phương thức quản trị cán bộ. Phải căn cứ yêu cầu nhiệm vụ để tạo nguồn, đào tạo, bố trí; dùng kết quả đánh giá để lựa chọn, sàng lọc, bảo đảm kế thừa qua các nhiệm kỳ. Phẩm chất, bản lĩnh, thực tài, uy tín phải thể hiện qua kết quả công việc; đánh giá kết quả phải xét độ khó của nhiệm vụ, điều kiện thực hiện và giá trị lâu dài. Thành tích không bù trừ vi phạm về chính trị, đạo đức, liêm chính. Người đánh giá, giới thiệu, bố trí cán bộ chịu trách nhiệm về quyết định giới thiệu của mình.

Giao trọng trách cho người làm tốt; đào tạo, rèn luyện cán bộ có triển vọng; thay thế người không đáp ứng yêu cầu theo quy định. Cán bộ cấp chiến lược phải biết dự báo, lựa chọn ưu tiên, quy tụ đội ngũ, xử lý vấn đề liên ngành, liên vùng; cán bộ cơ sở phải nắm chắc địa bàn, giải quyết công việc, phục vụ nhân dân. Mở rộng nguồn từ khu vực ngoài nhà nước và người Việt Nam ở nước ngoài theo tiêu chuẩn, yêu cầu nhiệm vụ. Chuẩn bị nguồn kế cận nhiều lớp; quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học, kỹ thuật; phát triển đội ngũ lãnh đạo, quản lý và chuyên gia chuyên sâu. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về công việc, đội ngũ kế cận và năng lực tổ chức. Phải phân biệt hành vi cố ý làm trái, vụ lợi, thiếu trách nhiệm với hạn chế năng lực và rủi ro khách quan khi đổi mới vì lợi ích chung. Bảo vệ cán bộ phải có căn cứ, kịp thời, đi đôi với giải trình, khắc phục hậu quả; không lợi dụng để bao che sai phạm.



Toàn cảnh phiên bế mạc Hội nghị **Ảnh: Đ.KHOA**

Chiến lược nhân tài đặt trọng dụng ở vị trí then chốt, gắn thu hút với đào tạo, phát triển và cống hiến. Căn cứ nhiệm vụ chiến lược để tìm người, giao việc, trao quyền, bảo đảm nguồn lực; giữ người bằng môi trường làm việc, cơ hội sáng tạo, ghi nhận xứng đáng. Trọng dụng không đồng nghĩa với bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; cần có các hình thức sử dụng phù hợp, không nhất thiết đều vào biên chế hoặc làm việc toàn thời gian tại một cơ quan. Kết nối nhân tài trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài, chuyên gia quốc tế; gắn nhà trường, viện nghiên cứu với doanh nghiệp. Lấy phát hiện, đào tạo nhân tài trong nước làm nền tảng lâu dài. Cơ quan sử dụng phải giao việc xứng tầm, tạo điều kiện làm chủ công nghệ, xây dựng đội ngũ, chuyển giao tri thức; ghi nhận, đãi ngộ công bằng giữa người được thu hút và người đang cống hiến. Tôn trọng chuyên môn, chấp nhận rủi ro nghiên cứu có kiểm soát.

Thứ năm, **Trung ương đã thống nhất mục tiêu phát triển, chủ trương ngân sách và phát huy nguồn lực để năm 2027 tăng tốc, bứt phá.**

Trung ương thống nhất đánh giá: Trong năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV, dù thế giới biến động nhanh, phức tạp, đất nước vẫn đạt kết quả quan trọng, khá toàn diện. Tăng trưởng GDP 9 tháng ở mức cao; các cân đối lớn được bảo đảm; thu ngân sách, đầu tư công, FDI, xuất nhập khẩu, du lịch tăng mạnh. Nhiều vướng mắc về thủ tục, dự án tồn đọng, hạ tầng được tháo gỡ; chuyển đổi số có bước tiến. An sinh xã hội được cải thiện; quốc phòng, an ninh được củng cố; đối ngoại là điểm sáng mang tầm quốc tế. Những kết quả đó khẳng định sức chống chịu, khả năng thích ứng và tiềm năng của nền kinh tế, của đất nước.

Tuy nhiên, chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước còn hạn chế; sức ép giá cả gia tăng; giải ngân, xử lý dự án tồn đọng còn chậm. Nguồn lực đã bố trí nhưng chậm sử dụng. Bên cạnh tác động bên ngoài, tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu: Một số cơ quan, địa phương chưa chủ động, phối hợp chậm, năng lực cơ sở còn hạn chế. Cấp ủy, cơ quan quản lý, người đứng đầu phải khắc phục những hạn chế này. Những tháng cuối năm, các bộ, ngành, địa phương phải giải quyết kịp thời việc thuộc thẩm quyền, báo cáo kèm phương án đối với việc vượt thẩm quyền. Các địa phương động lực, đầu tầu, cực tăng trưởng phải phát huy vai trò dẫn dắt.

Trung ương thống nhất mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2027, phấn đấu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên, tốc độ tăng CPI bình quân khoảng 4,5%, giữ vững ổn định vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn. Năm 2027 phải tăng tốc, bứt phá, tạo đà, tạo thế, tạo lực cho những năm tiếp theo; cụ thể hóa Kết luận số 18, gắn với đổi mới mô hình phát triển theo Nghị quyết số 19. Tăng trưởng cao phải dựa trên năng suất, sức cạnh tranh, năng lực tự chủ và nền tảng ổn định lâu dài; đi đôi với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao mọi mặt đời sống nhân dân.

Phải đưa nguồn lực đã huy động vào sản xuất, kinh doanh, tạo thêm việc làm và năng lực phát triển. Tháo gỡ điểm nghẽn thể chế đi cùng nâng cao năng lực hấp thụ vốn, bảo đảm hạ tầng, năng lượng, nhân lực; khơi thông đầu tư tư nhân, củng cố sức mua, phát triển doanh nghiệp trong nước. Không để lãng phí vốn, đất đai, tài sản và cơ hội. Phối hợp chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, rủi ro. Đầu tư công phải dẫn dắt đầu tư xã hội, kết nối vùng, mở rộng năng lực sản xuất; giải ngân gắn với khối lượng, chất lượng thực tế. Đầu tư nước ngoài gắn với chuyển giao công nghệ, liên kết doanh nghiệp, tăng giá trị trong nước. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phải nâng cao năng suất, sức cạnh tranh.

Về ngân sách, ***Trung ương thống nhất*** chủ trương cân đối năm 2027 và phân chia nguồn thu giữa ngân sách trung ương với ngân sách địa phương; bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, tính chủ động của địa phương, bổ sung nguồn tích lũy cải cách tiền lương. Nuôi dưỡng nguồn thu, tiết kiệm từ khâu phân bổ để tăng nguồn lực cho dự án trọng điểm, cấp thiết và an sinh xã hội. Rà soát, kiến nghị điều chỉnh quy định về tỷ lệ bố trí chi ngân sách cho ngành, lĩnh vực; không ban hành thêm các quy định này. Khi biến động hoặc chính sách mới tác động đến thu ngân sách, cho phép đánh giá hoàn thành nhiệm vụ tài chính - ngân sách theo dự toán điều chỉnh đúng thẩm quyền. Giữ nghiêm kỷ luật tài chính, bảo đảm cân đối lâu dài; đánh giá hiệu quả chi bằng kết quả thực tế, gắn trách nhiệm phân bổ với sử dụng.

Trung ương thông qua Quy định về đảng viên tham gia hoạt động đầu tư, kinh doanh, khuyến khích làm giàu chính đáng gắn với giữ vững bản chất của Đảng, xây dựng Đảng trong khu vực ngoài nhà nước và liêm chính công vụ. Quyền, điều kiện, giới hạn tham gia phải phù hợp địa vị pháp lý, chức trách, mức độ rủi ro xung đột lợi ích. Kiểm soát phải căn cứ quyền sở hữu, quyền chi phối, lợi ích thực tế, không chỉ người đứng tên; bảo vệ hoạt động kinh tế hợp pháp, không để quyền lực, thông tin, tài sản công trở thành lợi thế riêng. Xung đột lợi ích phải được báo cáo, xử lý đúng thẩm quyền, không dừng ở kê khai. Đảng viên làm kinh tế phải nêu gương chấp hành pháp luật, tôn trọng quyền, lợi ích chính đáng của người lao động; tạo điều kiện để họ tiến bộ, hưởng thành quả tương xứng với đóng góp, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, củng cố sự gắn bó của nhân dân, người lao động với Đảng.

Các quyết sách của Hội nghị phải được thực hiện đồng bộ, gắn xây dựng Đảng với phát triển đất nước. Kết quả thực hiện là căn cứ đánh giá năng lực lãnh đạo, công tác cán bộ, trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương. Ngay sau Hội nghị, tôi đề nghị các đồng chí tập trung **3** nhiệm vụ:

Thứ nhất, **cụ thể hóa đầy đủ, thể chế hóa kịp thời các quyết sách của Hội nghị.** Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo; Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Chính phủ và các cấp ủy thực hiện theo thẩm quyền. Phải rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, điều kiện thực hiện; xử lý nội dung giao thoa, tránh chồng chéo, bỏ sót trách nhiệm. Việc đã rõ phải làm ngay; thí điểm phải rõ phạm vi, thẩm quyền, thời hạn, tiêu chí đánh giá và kiểm soát rủi ro.

Thứ hai, **hoàn thành cao nhất nhiệm vụ năm 2026, tạo nền tảng để năm 2027 tăng tốc, bứt phá.** Các bộ, ngành, địa phương chủ động tháo gỡ vướng mắc, chuẩn bị kế hoạch, ngân sách, con người và nguồn lực cho năm tới. Không để việc đã tháo gỡ khó khăn, đã xác định phải thực hiện mà tiếp tục kéo dài vì chậm quyết định, né tránh trách nhiệm.

Thứ ba, **tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện và phát huy vai trò của nhân dân.** Theo sát nhiệm vụ trọng tâm, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, chấn chỉnh thiếu sót; kiểm tra việc khắc phục, xử lý trách nhiệm. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường vận động, giám sát, phản biện; bảo đảm nhân dân được tham gia, thụ hưởng thành quả.

Thưa các đồng chí,

Mỗi đồng chí Trung ương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo trong lĩnh vực, địa bàn được phân công; chọn đúng việc trọng tâm, giải quyết đến cùng những vấn đề thuộc trách nhiệm của mình. Đã nhận việc phải làm, đã cam kết phải thực hiện, có tồn tại, khuyết điểm phải khắc phục, sửa chữa. Sự gương mẫu phải bắt đầu từ chúng ta, từ công việc hằng ngày, tạo chuyển biến trong từng tổ chức và cả hệ thống. Ngay sau Hội nghị, mỗi cấp ủy, mỗi cán bộ, mỗi đảng viên hãy cùng nhân dân bắt tay vào công việc, tháo gỡ khó khăn, mở ra cơ hội phát triển. Với bản lĩnh, trí tuệ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, chúng ta quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, xứng đáng với niềm tin của nhân dân.

Tôi yêu cầu Văn phòng Trung ương Đảng phối hợp với các cơ quan liên quan sớm hoàn thiện Văn kiện Hội nghị để Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương IV- Khóa XIV vào ngày 16.10.2026.

Với tinh thần đó, tôi tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Chúc các đồng chí sức khỏe, hoàn thành tốt trọng trách trước Đảng và nhân dân.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí.

(Xem toàn văn Thông báo Hội nghị lần thứ tư BCH TƯ Đảng khóa XIV trên **Văn Hóa điện tử)**

TP.HCM đề xuất chính sách huy động nguồn lực phát triển văn hóa, thể thao

● THÙY TRANG

TP.HCM đang xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội hóa và sử dụng ngân sách thành phố để bảo vệ, phát triển văn hóa, thể thao (VHTT); đồng thời hỗ trợ phát triển các thiết chế VHTT cơ sở, tập trung chính sách cho nghệ thuật, thư viện, thể thao thành tích cao và các thiết chế VHTT ở cơ sở.

Đối tượng thụ hưởng cũng được dự kiến mở rộng gồm doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tổ chức biểu diễn nghệ thuật, điện ảnh; đơn vị quản lý, vận hành thiết chế VHTT; tổ chức, cá nhân đào tạo, huấn luyện VĐV; cơ sở thể thao; thư viện ngoài công lập, thư viện cấp xã, phòng đọc khu phố, ấp, khu dân cư và các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng.



Một chương trình biểu diễn nghệ thuật phục vụ người dân và du khách trước Bưu điện TP.HCM

Mở rộng đối tượng thụ hưởng

Theo dự thảo, thành phố dự kiến hỗ trợ các chương trình, vở diễn mới thuộc những loại hình nghệ thuật truyền thống, dân gian như Hát bội, Cải lương, Múa rối, Xiếc, Đờn ca tài tử, ca múa nhạc dân tộc cùng các loại hình Kịch và nghệ thuật biểu diễn hàn lâm. Các chương trình phải được tổ chức tại địa điểm đủ điều kiện biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, có thời lượng tối thiểu 60 phút/buổi và đạt ít nhất 12 buổi diễn/năm. Mức hỗ trợ dự kiến tối đa 12 buổi/năm. Điểm diễn có quy mô dưới 250 khán giả được hỗ trợ 40 triệu đồng/buổi; trên 250 khán giả là 60 triệu đồng/buổi.

Đối với lĩnh vực điện ảnh, dự thảo đề xuất hỗ trợ các dự án phim truyện, phim tài liệu, phim hoạt hình có kịch bản hoàn chỉnh, hồ sơ thuyết minh và kế hoạch sản xuất cụ thể. Mức hỗ trợ 60 triệu đồng đối với phim hoạt hình ngắn; 80 triệu đồng với phim tài liệu ngắn và 100 triệu đồng với phim truyện ngắn. Với phim dài, mức hỗ trợ lần lượt là 200 triệu đồng, 300 triệu đồng và 400 triệu đồng đối với ba thể loại phim nói trên. Dự thảo cũng đề xuất hỗ trợ mô hình "CLB điện ảnh học đường" tại trường học và các cơ sở giáo dục. CLB phải có tối thiểu 20 thành viên và sinh hoạt ít nhất 24 buổi/năm. CLB mới thành lập được hỗ trợ 10 triệu đồng; CLB hoạt động ổn định được hỗ trợ 24 triệu đồng/năm.

Ở lĩnh vực thể thao thành tích cao, dự thảo hướng tới các tổ chức, cá nhân trực tiếp phát hiện, tuyển chọn, đào tạo và huấn luyện vận động viên. Theo đề xuất, tổ chức, cá nhân có công trực tiếp đào tạo VĐV đạt thành tích tại các giải vô địch quốc gia trở lên được hỗ trợ 280 triệu đồng/VĐV. Tổ chức, cá nhân có công trực tiếp đào tạo VĐV đạt thành tích tại các giải vô địch trẻ, các nhóm tuổi trẻ quốc gia, giải vô địch Câu lạc bộ quốc gia được hỗ trợ 160 triệu đồng/VĐV.

Tăng nguồn lực cho văn hóa cơ sở

Đối với thiết chế VHTT ngoài công lập, dự thảo tập trung vào các cơ sở tại xã và đặc khu Côn Đảo có quy mô cơ sở vật chất tối thiểu tương đương tiêu chí thiết chế VHTT cấp xã. Các cơ sở phải tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ cộng đồng đạt tối thiểu 50% kế hoạch được duyệt và cam kết duy trì hoạt động thường xuyên trong thời gian nhận hỗ trợ. Mức hỗ trợ dự kiến 150 triệu đồng/thiết chế/năm trong 5 năm. Nếu hoạt động đạt hiệu quả theo tiêu chí đánh giá, thời gian hỗ trợ có thể được gia hạn nhưng không quá 3 năm.

Với thư viện ngoài công lập, dự thảo yêu cầu mở cửa tối thiểu 32 giờ/tuần hoặc cung cấp dịch vụ thường xuyên, liên tục nếu hoạt động trên không gian mạng; có phương án phục vụ cộng đồng và cam kết duy trì hoạt động ít nhất 2 năm. Thư viện được đề xuất hỗ trợ một lần kinh phí mua tài liệu, gồm tài liệu điện tử, theo hóa đơn thực tế nhưng tối đa 120 triệu đồng/thư viện. Kinh phí mua sắm giá sách, kệ sách, bàn ghế, máy tính, quạt, điều hòa được hỗ trợ tối đa 100 triệu đồng/thư viện. Thành phố cũng đặt vấn đề hỗ trợ kết nối thư viện ngoài công lập với hệ thống thư viện công lập để chia sẻ tài nguyên thông tin số, phù hợp điều kiện kỹ thuật và quy định về sở hữu trí tuệ. Đối với thư viện cấp xã và phòng đọc khu phố, ấp, khu dân cư, mức hỗ trợ được phân theo loại hình và tình trạng thành lập. Thư viện cấp xã thành lập mới được hỗ trợ một lần 100 triệu đồng mua sắm trang thiết bị; thư viện đã thành lập được hỗ trợ 50 triệu đồng. Phòng đọc tại ấp thành lập mới được hỗ trợ 35 triệu đồng, đã thành lập 25 triệu đồng; phòng đọc tại khu phố thành lập mới là 20 triệu đồng và đã thành lập là 10 triệu đồng.

Thành phố dự kiến hỗ trợ hằng năm để bổ sung vốn tài liệu với mức 50 triệu đồng/năm cho thư viện cấp xã, 30 triệu đồng cho phòng đọc tại ấp và 15 triệu đồng cho phòng đọc tại khu phố. Các thiết chế phải bảo đảm thời gian mở cửa phục vụ cộng đồng theo quy định. Với văn phòng, điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, dự thảo đề xuất hỗ trợ 50 triệu đồng/năm để tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao và hỗ trợ một lần 100 triệu đồng để mua sắm, bổ sung hoặc thay thế trang thiết bị thiết yếu.

Theo Sở VHTT TP.HCM, sau sắp xếp đơn vị hành chính, hệ thống thiết chế VHTT cơ sở còn chưa đồng bộ. Một số văn phòng khu phố, điểm sinh hoạt cộng đồng thiếu kinh phí tổ chức hoạt động, trang thiết bị và nguồn lực duy trì sinh hoạt thường xuyên. Khảo sát tại 168 xã, phường, đặc khu cho thấy thành phố hiện có 22 phòng đọc, 56 không gian đọc, 2 thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng, 20 thư viện cộng đồng và 2 thư viện ngoài công lập đáp ứng đủ điều kiện thành lập thư viện cấp xã. Khoảng 50 xã có thiết chế VHTT đáp ứng tiêu chí của Bộ VHTTDL. Các số liệu cho thấy hệ thống thiết chế văn hóa, thư viện và không gian đọc đã bước đầu hình thành nhưng số lượng còn hạn chế, phân bố chưa đồng đều. Nhiều thiết chế chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về cơ sở vật chất và nguồn lực phục vụ cộng đồng.

Trong lĩnh vực nghệ thuật, lễ hội, sự kiện, TP.HCM có lợi thế về hạ tầng, thị trường khán giả và không gian văn hóa. Tuy nhiên, cơ chế khuyến khích hiện nay chưa đủ mạnh để thu hút các chương trình, sự kiện lớn; nghệ thuật truyền thống cần thêm nguồn lực để duy trì điểm diễn, tăng tần suất biểu diễn và gắn bảo tồn với phát triển sản phẩm du lịch văn hóa.

Sở VHTT đánh giá nguồn lực ngoài ngân sách trong lĩnh vực VHTT còn lớn nhưng chưa có cơ chế đủ linh hoạt để hướng dẫn tiếp nhận, điều phối và sử dụng theo hướng hiệu quả, minh bạch. Dự thảo Nghị quyết tập trung tạo cơ chế để ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội cùng tham gia phát triển VHTT; khuyến khích quản trị hiện đại, tự chủ, hợp tác công - tư và ứng dụng công nghệ số trong vận hành thiết chế. Qua đó, bổ sung nguồn lực cho các lĩnh vực, thiết chế cần hỗ trợ và mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ VHTT của người dân, nhất là ở cơ sở. ■

Giám đốc Sở VHTTDL Phạm Tuấn Long vừa ký văn bản báo cáo gửi UBND thành phố Hà Nội về nội dung phản ánh của báo chí liên quan đến địa điểm chùa Quang Ân, trong đó có những đề xuất, kiến nghị rất quan trọng. Tuy nhiên, trong báo cáo lại thiếu hẳn một nội dung cũng không kém phần quan trọng, khiến những ai quan tâm không khỏi thắc mắc, đặt vấn đề.

Bởi nếu thiếu hẳn nội dung này sẽ làm cho ai đó đặt câu hỏi, di tích lịch sử cách mạng kháng chiến chùa Quang Ân sẽ được ứng xử như thế nào?

Giữ nguyên hiện trạng, bảo vệ di vật, hiện vật và ngăn ngừa nguy cơ… là cần thiết

Ngày 7.10, Giám đốc Sở VHTTDL TP Hà Nội ký văn bản số 98/BC-SVHTTDL Báo cáo về nội dung phản ánh của báo chí liên quan đến địa điểm chùa Quang Ân gửi UBND thành phố Hà Nội và các Ban, ngành, chính quyền địa phương liên quan. Báo cáo dài năm trang chứa đựng nhiều nội dung, trong đó cho biết: Ngày 2.10.2026, Báo *Văn Hóa* điện tử đăng bài viết: *Phường Tây Hồ "khai tử" chùa Quang Ân, "xóa sổ" di tích cách mạng kháng chiến?,* phản ánh về việc xâm hại di tích xảy ra trên địa bàn phường Tây Hồ.

Về chùa Quang Ân, Báo cáo cho hay còn gọi là chùa Làng Tân tọa lạc tại số 64 ngách 78/19 đường Võ Chí Công, phường Tây Hồ (chi tiết này của Báo cáo cần phải được xem xét lại vì đây là địa chỉ cấp Giấy phép xây dựng, còn khuôn viên chùa rộng lớn hơn - NV). Theo tư liệu văn bia hiện còn, chùa được khởi dựng từ thế kỷ XVII (năm 1644). Trải qua quá trình lịch sử, công trình đã bị hủy hoại, xuống cấp nghiêm trọng; hiện trạng kiến trúc còn lại rất hạn chế. Năm 2008, UBND quận Cầu Giấy chủ trì phối hợp với Sở VHTTDL, Cục Di sản Văn hóa, Viện nghiên cứu Hán Nôm, các Sở, Ban, ngành của thành phố, các nhà khoa học... tổ chức hội thảo để làm sáng tỏ những nội dung, giá trị của di tích. Kết quả hội thảo cho thấy có cơ sở đây là ngôi chùa công (chùa làng) không phải chùa tư...

Cũng theo Báo cáo, với hồ sơ hiện có, khu vực chùa còn cổng Tam quan tứ trụ tương đối nguyên vẹn; tòa Thượng điện ba gian đã xuống cấp nghiêm trọng, Tiền đường chỉ còn nền móng. Một số di vật, hiện vật như bia, chuông và tượng thờ vẫn còn được lưu giữ tại địa điểm hoặc do gia đình quản lý, bảo quản. Chùa Quang Ân hiện chưa được xếp hạng di tích và chưa có tên trong Danh mục kiểm kê di tích được

BÁO CÁO CỦA SỞ VHTTDL VÀ PHƯỜNG TÂY HỒ VỀ DI TÍCH CHÙA QUANG ÂN:

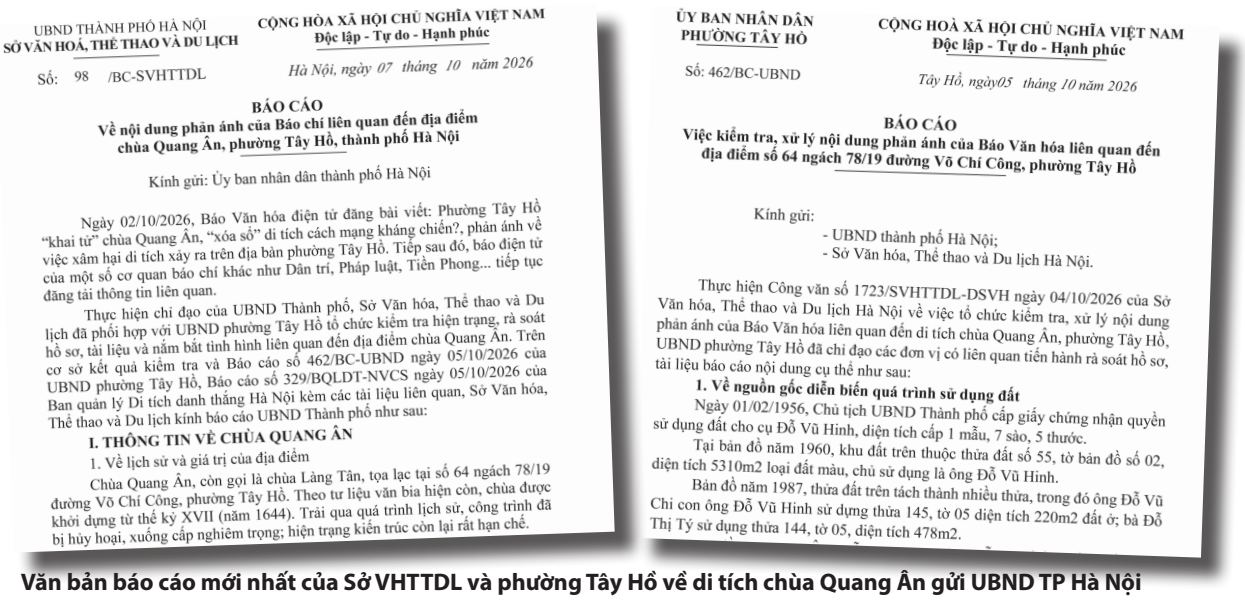
Vì sao "thiếu vắng" di tích lịch sử cách mạng kháng chiến?

● **Bài, ảnh: LÂM SƠN**

UBND thành phố phê duyệt năm 2016 và Quyết định số 1559/QĐ-UBND năm 2025. Tuy nhiên, trong hồ sơ lưu trữ của cơ quan chuyên môn, chùa Làng Tân được đưa vào danh mục các công trình, địa điểm tiếp tục nghiên cứu, phục vụ công tác quản lý hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của quận Cầu Giấy trước đây. Trong quá trình Tổng kiểm kê di tích giai đoạn 2013-2015, cơ quan chuyên môn của Sở đã phối hợp với UBND quận Cầu Giấy và UBND phường Nghĩa Đô khảo sát, ghi nhận hiện trạng, thống kê di vật, hiện vật. Tuy nhiên, việc kiểm kê, nhận diện đầy đủ giá trị và lập hồ sơ đưa chùa Quang Ân vào danh mục kiểm kê chưa thực hiện được do chưa có sự phối hợp, tạo điều kiện của các hộ dân đang sinh sống, quản lý tại khu vực chùa.

"Như vậy, việc chùa Quang Ân chưa có trong danh mục kiểm kê di tích của thành phố không đồng nghĩa với việc cơ quan chuyên môn phủ nhận các giá trị lịch sử, văn hóa của địa điểm; việc kiểm kê, nhận diện giá trị và xác lập cơ sở pháp lý bảo vệ di tích cần tiếp tục được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa", Báo cáo nhấn mạnh. Tiếp đó Báo cáo đề cập đến nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và tranh chấp đất đai. Tại phần "Nhận xét, đánh giá", Báo cáo cho biết: Chùa Quang Ân là địa điểm có các thông tin, tư liệu lịch sử, văn hóa cần tiếp tục nghiên cứu, làm rõ; nhận định đây là ngôi chùa công (chùa làng) tại hội thảo khoa học năm 2008 đã được liên ngành có ý kiến làm rõ là có cơ sở, đồng thời đề nghị triển khai việc tu bổ, tôn tạo, lập hồ sơ đưa vào danh mục kiểm kê làm cơ sở đề nghị xếp hạng di tích lịch sử văn hóa theo pháp luật di sản văn hóa. Việc chùa Quang Ân chưa có tên trong danh mục kiểm kê di tích của thành phố là thực tế pháp lý hiện nay. Tuy nhiên, địa điểm đã được cơ quan chuyên môn nghiên cứu, đưa vào danh mục tiếp tục nghiên cứu và phục vụ công tác quản lý hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng; do đó cần tiếp tục kiểm tra, xác minh, nhận diện giá trị và hoàn thiện hồ sơ để sớm đưa vào danh mục kiểm kê theo quy định.

Các vấn đề về đất đai, quyền sử dụng đất và tranh chấp giữa các hộ dân tại khu vực chùa…., Báo cáo cho rằng cần được rà soát tổng thể, làm rõ trước khi triển khai phương án bảo tồn, tu bổ, phục hồi để bảo đảm không phát sinh khiếu kiện, sự đồng thuận của các bên có liên quan và cộng đồng dân cư. *Trong thời gian các cơ quan chức năng tiếp tục rà soát, việc giữ nguyên hiện trạng, bảo vệ di vật, hiện vật và ngăn ngừa nguy cơ làm thay đổi các dấu tích còn lại của địa điểm là cần thiết.*



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: 98 /BC-SVHTTDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Về nội dung phản ánh của Báo chí liên quan đến địa điểm chùa Quang Ân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Ngày 02/10/2026, Báo Văn hóa điện tử đăng bài viết: Phường Tây Hồ "khai tử" chùa Quang Ân, "xóa sổ" di tích cách mạng kháng chiến?, phản ánh về việc xâm hại di tích xảy ra trên địa bàn phường Tây Hồ. Tiếp sau đó, báo điện tử của một số cơ quan báo chí khác như Dân trí, Pháp luật, Tiền Phong... tiếp tục đăng tải thông tin liên quan.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với UBND phường Tây Hồ tổ chức kiểm tra hiện trạng, rà soát hồ sơ, tài liệu và nắm bắt tình hình liên quan đến địa điểm chùa Quang Ân. Trên cơ sở kết quả kiểm tra và Báo cáo số 462/BC-UBND ngày 05/10/2026 của UBND phường Tây Hồ, Báo cáo số 329/BQLDT-NVCS ngày 05/10/2026 của Ban quản lý Di tích danh thắng Hà Nội kèm các tài liệu liên quan, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính báo cáo UBND Thành phố như sau:

I. THÔNG TIN VỀ CHÙA QUANG ÂN

1. Về lịch sử và giá trị của địa điểm

Chùa Quang Ân, còn gọi là chùa Làng Tân, tọa lạc tại số 64 ngách 78/19 đường Võ Chí Công, phường Tây Hồ. Theo tư liệu văn bia hiện còn, chùa được khởi dựng từ thế kỷ XVII (năm 1644). Trải qua quá trình lịch sử, công trình đã bị hủy hoại, xuống cấp nghiêm trọng; hiện trạng kiến trúc còn lại rất hạn chế.

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TÂY HỒ

Số: 462/BC-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Hồ, ngày05 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Việc kiểm tra, xử lý nội dung phản ánh của Báo Văn hóa liên quan đến địa điểm số 64 ngách 78/19 đường Võ Chí Công, phường Tây Hồ

Kính gửi:
- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội.

Thực hiện Công văn số 1723/SVHTTDL-DSVH ngày 04/10/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội về việc tổ chức kiểm tra, xử lý nội dung phản ánh của Báo Văn hóa liên quan đến di tích chùa Quang Ân, phường Tây Hồ, UBND phường Tây Hồ đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát hồ sơ, tài liệu báo cáo nội dung cụ thể như sau:

1. Về nguồn gốc diễn biến quá trình sử dụng đất

Ngày 01/02/1956, Chủ tịch UBND Thành phố cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ Đỗ Vũ Hinh, diện tích cấp 1 mẫu, 7 sào, 5 thước.

Tại bản đồ năm 1960, khu đất trên thuộc thửa đất số 55, tờ bản đồ số 02, diện tích 5310m2 loại đất màu, chủ sử dụng là ông Đỗ Vũ Hinh.

Bản đồ năm 1987, thửa đất trên tách thành nhiều thửa, trong đó ông Đỗ Vũ Chi con ông Đỗ Vũ Hinh sử dụng thửa 145, tờ 05 diện tích 220m2 đất ở; bà Đỗ Thị Tý sử dụng thửa 144, tờ 05, diện tích 478m2.

Văn bản báo cáo mới nhất của Sở VHTTDL và phường Tây Hồ về di tích chùa Quang Ân gửi UBND TP Hà Nội

> *"Giao UBND phường Tây Hồ tiếp tục tạm dừng xây dựng tại địa điểm chùa Quang Ân; rà soát toàn bộ hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy phép xây dựng số 194/GPXD ngày 14.9.2026, xem xét xử lý, thu hồi giấy phép theo thẩm quyền và quy định pháp luật; đồng thời giữ nguyên hiện trạng, bảo vệ di vật, hiện vật, các dấu tích còn lại, không xây dựng, sửa chữa, tháo dỡ hoặc di chuyển di vật, hiện vật khi chưa được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận…"*

Sau khi giải quyết vụ việc cần có phương án bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

Tại phần "Đề xuất, kiến nghị", Sở VHTTDL Hà Nội đề nghị UBND thành phố có văn bản chỉ đạo với nội dung: **Giao UBND phường Tây Hồ tiếp tục tạm dừng xây dựng tại địa điểm chùa Quang Ân; rà soát toàn bộ hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy phép xây dựng số 194/GPXD ngày 14.9.2026, xem xét xử lý, thu hồi giấy phép theo thẩm quyền và quy định pháp luật;** đồng thời giữ nguyên hiện trạng, bảo vệ di vật, hiện vật, các dấu tích còn lại, không xây dựng, sửa chữa, tháo dỡ hoặc di chuyển di vật, hiện vật khi chưa được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận. Tổ chức lực lượng thường xuyên kiểm tra, giám sát, thống kê, lập biên bản và yêu cầu gia đình ông Đỗ Vũ Chi bảo quản các pho tượng thờ đang lưu giữ tại tư gia.

> *"Với tư liệu hiện có, chúng tôi ngờ rằng, cơ quan chức năng, chính quyền địa phương đã vô tình "quên" một nội dung rất quan trọng về di tích lịch sử cách mạng kháng chiến chùa Quang Ân. Bên cạnh là một danh lam cổ tự được khởi dựng từ trước năm 1644 chứa đựng nhiều giá trị lịch sử, văn hóa với nhiều di vật, hiện vật quý giá, chùa Quang Ân còn là di tích lịch sử cách mạng kháng chiến, được thành phố Hà Nội công nhận từ năm 2005…"*



Một chiếc chuông cổ tại di tích chùa Quang Ân

Trả lời báo chí, giải quyết kiến nghị của công dân theo thẩm quyền; đồng thời, khẩn trương rà soát, lập và hoàn thiện hồ sơ kiểm kê, nhận diện giá trị, xác định phạm vi bảo vệ, phối hợp Sở VHTTDL đề nghị đưa chùa Quang Ân vào Danh mục kiểm kê di tích của thành phố theo quy định. Chủ trì, phối hợp với Sở NN&MT, Sở VHTTDL, Sở Tài chính, Sở Tư pháp và các Sở, ngành liên quan kiểm tra, rà soát, hồ sơ về nguồn gốc, quản lý, sử dụng đất, quyền sử dụng đất, công trình có yếu tố tôn giáo, tín ngưỡng và quá trình giải quyết tranh chấp tại khu vực chùa Quang Ân; làm rõ các tồn tại, vướng mắc và trách nhiệm liên quan, tổng hợp, đề xuất phương án xử lý, giải quyết triệt để vụ việc đã kéo dài theo thẩm quyền, đúng quy định pháp luật để UBND phường Tây Hồ có báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố. Sau khi có quyết định giải quyết tranh chấp về quyền sử dụng đất, chia thừa kế của cấp thẩm quyền có hiệu lực pháp luật, xác định đầy đủ giá trị lịch sử, văn hóa của địa điểm và hoàn thiện hồ sơ kiểm kê, giao UBND phường Tây Hồ phối hợp với Sở VHTTDL nghiên cứu phương án bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị chùa Quang Ân phù hợp quy định pháp luật, bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu bảo tồn di sản, quyền và lợi ích hợp pháp của các hộ dân và nguyện vọng chính đáng của cộng đồng.

Tại văn bản số 462/BC-UBND ngày 5.10.2026 gửi UBND thành phố Hà Nội, Sở VHTTDL Hà Nội, UBND phường Tây Hồ cũng nêu phương hướng trong thời gian tới: UBND phường Tây Hồ đề nghị Sở VHTTDL hướng dẫn UBND phường thực hiện việc rà soát, kiểm kê, lập hồ sơ đề xuất UBND thành phố ban hành quyết định bổ sung danh mục kiểm kê di tích của thành phố. Trên cơ sở đó xác định khu vực cần bảo vệ, lập phương án bảo quản, tu bổ, phục dựng di tích giai đoạn 2026-2027 theo quy định của luật.

Qua nghiên cứu Báo cáo của Sở VHTTDL Hà Nội và văn bản của UBND phường Tây Hồ, chúng tôi nhận thấy cơ quan chức năng, chính quyền địa phương đã thể hiện rõ quan điểm cần bảo vệ, bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa chùa Quang Ân. Nhưng có một điều lạ là, cả Sở VHTTDL Hà Nội và phường Tây Hồ đều không đề cập đến nội dung di tích lịch sử cách mạng kháng chiến chùa Quang Ân. Văn bản của UBND phường Tây Hồ chỉ nêu, "trong cuốn sách *Lịch sử phường Nghĩa Đô* (1930-1999), chùa Quang Ân cũng không được đề cập đến dưới góc độ của một di tích lịch sử cách mạng kháng chiến". Với tư liệu hiện có, chúng tôi ngờ rằng, cơ quan chức năng, chính quyền địa phương đã vô tình "quên" một nội dung rất quan trọng về di tích lịch sử cách mạng kháng chiến chùa Quang Ân. Bên cạnh là một danh lam cổ tự được khởi dựng từ trước năm 1644 chứa đựng nhiều giá trị lịch sử, văn hóa với nhiều di vật, hiện vật quý giá, chùa Quang Ân còn là di tích lịch sử cách mạng kháng chiến, được thành phố Hà Nội công nhận từ năm 2005, theo đó yêu cầu các quận, huyện phải có trách nhiệm gìn giữ, bảo vệ và phát huy giá trị.

Đây là một trong những chứng cứ pháp lý quan trọng để cơ quan chức năng, chính quyền địa phương của thành phố Hà Nội nhận diện rõ hơn giá trị di tích lịch sử chùa Quang Ân, đồng thời đề xuất chủ trương với cấp thẩm quyền khẩn trương hoàn thiện hồ sơ di tích, đưa di tích vào đối tượng phải bảo vệ theo luật định, trên cơ sở đó lập dự án tu bổ, tôn tạo và phục dựng di tích. Vậy mà, không biết vì lý do gì mà cơ quan chức năng, chính quyền địa phương "bỏ qua" nội dung di tích lịch sử cách mạng kháng chiến chùa Quang Ân? ■

Cù Lao Chàm xây dựng hệ sinh thái du lịch số

Bài, ảnh: KHÁNH CHI

Dự án xây dựng mô hình du lịch số tại Cù Lao Chàm hướng đến quản trị điểm đến dựa trên dữ liệu, gắn quản lý du khách với bảo tồn tài nguyên. Trong không gian Đà Nẵng, dự án không chỉ hướng đến thuận tiện cho du khách, mà còn tạo công cụ để quản lý dòng khách, kết nối dữ liệu và hỗ trợ bảo tồn hệ sinh thái đảo, góp phần tạo nền tảng cho du lịch sinh thái thông minh, bền vững tại Cù Lao Chàm.

Đặt nền móng cho quản trị số

UBND thành phố Đà Nẵng vừa ban hành Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng mô hình du lịch số tại Cù Lao Chàm với tổng mức đầu tư hơn 7,7 tỉ đồng. Dự án được thực hiện tại khu vực Cù Lao Chàm, xã Tân Hiệp và các điểm kiểm soát, bán vé tại khu vực Cửa Đại; hệ thống được triển khai, sử dụng tại Ban quản lý Khu bảo tồn Thiên nhiên Cù Lao Chàm. Thời gian thực hiện dự án trong hai năm 2026-2027.

Điểm cốt lõi của dự án là hình thành một hệ thống quản lý đồng bộ thay vì số hóa từng khâu riêng lẻ. Theo đó, đầu tư xây dựng phần mềm quản lý du lịch số tích hợp các chức năng quản lý du khách, vé tham quan, kiểm soát lượt khách, quản lý điểm đến cùng các chức năng quản trị, giám sát và cảnh báo. Dữ liệu từ khâu đón khách, kiểm soát vé đến vận hành điểm đến được tập hợp trên cùng một nền tảng phục vụ công tác quản lý, điều hành du lịch tại Cù Lao Chàm. Số hóa VR360, hình thành tour du lịch ảo cho 19 địa điểm tiêu biểu và toàn cảnh Cù Lao Chàm trên cao; đầu tư 15 bộ Camera AI cùng bộ tích hợp dữ liệu phân tích để giám sát, phân tích và cảnh báo mật độ du khách tại các khu vực trọng điểm. Hệ thống còn có 2 máy in mã vạch, 4 máy quét mã QR, tích hợp với cửa tự động tại bến cano Cửa Đại, cùng hạ tầng và máy chủ phục vụ cài đặt, vận hành.

Từ vé điện tử đến Camera AI và Dashboard điều hành, điểm đáng chú ý không chỉ là sự thuận tiện trong phục vụ khách mà còn là khả năng theo dõi dòng khách gần với thời gian thực. Với Cù Lao Chàm, nơi du lịch luôn phải đi cùng giới hạn sinh thái, dữ liệu trở thành công cụ để nhận diện sớm khu vực đông khách, hỗ trợ phân luồng và giảm áp lực lên những điểm nhạy cảm.

Một cấu phần quan trọng khác là khả năng kế thừa, tích hợp và chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu số về đa dạng sinh học, tài nguyên và môi trường tại Khu bảo tồn Thiên nhiên Cù Lao Chàm, hệ thống di tích - di sản số, bản đồ số du lịch và các hệ thống dùng chung của thành phố. Dự án cũng bao gồm kiểm thử chức năng, kiểm tra an toàn hệ thống thông tin, lập hồ sơ cấp độ an toàn, cài đặt, chuyển giao công nghệ, đào tạo và hướng dẫn sử dụng. Mục tiêu của dự án không dừng ở đầu tư thiết bị, mà hướng đến một hạ tầng quản trị số có thể vận hành lâu dài.

Kết nối một không gian xanh

Dự án du lịch số được thiết kế để kế thừa, tích hợp và chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu số về đa dạng sinh học, tài nguyên và môi trường tại Khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN) Cù Lao Chàm, hệ thống di tích - di sản số, bản đồ số du lịch và các hệ thống dùng chung của thành phố.

Kế hoạch quản lý hợp phần biển Khu BTTN Cù Lao Chàm giai đoạn 2026-2030 được UBND TP Đà Nẵng phê duyệt tháng 6.2026 cũng đặt mục tiêu số hóa dữ liệu tài nguyên, đa dạng sinh học, quan trắc và theo dõi môi trường biển. Việc liên thông dữ liệu du lịch với dữ liệu bảo tồn sẽ tạo cơ sở quản lý sức tải, cảnh báo điểm quá đông và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu.

Trong bối cảnh đó, mô hình du lịch số không chỉ giúp du khách mua vé thuận tiện hơn, mà còn cho nhà quản lý biết khách đang tập trung ở đâu, vào thời điểm nào và khu vực nào cần điều tiết. Khi dữ liệu khách được đặt cạnh dữ liệu môi trường, đa dạng sinh học và tài nguyên, công tác quản lý có thêm cơ sở để chuyển từ xử lý tình huống sang cảnh báo và chủ động phân luồng.

Tour du lịch ảo cho 19 địa điểm tiêu biểu cũng mở thêm cách tiếp cận điểm đến trước khi ra đảo. Bản đồ số, trợ lý ảo AI và dữ liệu điểm đến, nếu được vận hành đồng bộ, có thể hỗ trợ giới thiệu tuyến tham quan, cung cấp thông tin về môi trường, văn hóa, quy tắc ứng xử và những vùng cần hạn chế tác động.

Mục tiêu dự án gắn với bài toán phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch; kiểm soát sức tải và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; nâng chất lượng phục vụ, trải nghiệm của du khách; thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp và cộng đồng. Đây cũng là nền tảng để từng bước xây dựng Cù Lao Chàm theo mô hình "Du lịch sinh thái thông minh - Quản trị thông minh - Bảo tồn thông minh", phù hợp với định hướng phát triển bền vững của Đà Nẵng.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, toàn bộ phạm vi Khu Dự trữ Sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An nằm trong địa giới thành phố Đà Nẵng. Không gian hành chính mới cũng mở ra yêu cầu liên thông dữ liệu ở quy mô rộng hơn. Cù Lao Chàm không chỉ là một điểm đến biển - đảo mà là một mắt xích trong chuỗi tài nguyên du lịch, sinh thái và di sản của thành phố. Vì vậy, dự án du lịch số chỉ phát huy đầy đủ giá trị khi kết nối được với các cơ sở dữ liệu bảo tồn, tài nguyên, môi trường và hệ thống quản trị dùng chung. ■



Du khách làm thủ tục tại điểm soát vé bến tàu tuyến Cửa Đại - Cù Lao Chàm

Có những câu nói trong một bài phát biểu chính trị khiến người nghe suy nghĩ lâu hơn cả những con số và mục tiêu lớn. Trong bài phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 4 khóa XIV của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, có một câu đặc biệt gợi suy ngẫm: "Muốn tự sửa chữa, trước hết phải nghe được sự thật". Ngắn gọn, giản dị, nhưng hàm chứa một yêu cầu rất sâu sắc đối với năng lực lãnh đạo, văn hóa cầm quyền và mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân.

Hội nghị lần này bàn và quyết định những vấn đề có ý nghĩa chiến lược: Tổng kết 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, định hướng phát triển đất nước 100 năm tiếp theo; tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền; đổi mới công tác cán bộ và trọng dụng nhân tài; xác định nhiệm vụ phát triển năm 2027. Nhìn tổng thể, các quyết sách ấy gặp nhau ở một điểm: Muốn đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, trước hết phải đổi mới cách nhận thức vấn đề, cách tổ chức hành động và cách đánh giá trách nhiệm. Mọi đổi mới cuối cùng đều phải hướng tới con người, vì con người và được Nhân dân thừa nhận bằng chính trải nghiệm của mình.

Lắng nghe sự thật để củng cố niềm tin của Nhân dân

Niềm tin là một nguồn lực đặc biệt của sự phát triển. Có những nguồn lực có thể đo bằng tiền, bằng đất đai hay công nghệ; nhưng niềm tin được tích lũy từ sự nhất quán giữa lời nói và việc làm, từ thái độ tôn trọng Nhân dân, từ khả năng nhận ra và sửa chữa những điều chưa đúng. Chính vì thế, yêu cầu "nghe được sự thật" trong bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước có ý nghĩa không chỉ đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, mà còn đối với toàn bộ hoạt động lãnh đạo, quản lý và truyền thông chính sách.

Nghe sự thật không phải việc dễ. Người đứng đầu phải đủ bản lĩnh để tiếp nhận ý kiến khác mình; tổ chức phải có cơ chế để tiếng nói thẳng thắn được trình bày một cách có trách nhiệm và được bảo vệ; cán bộ phải biết phân biệt giữa góp ý xây dựng với những biểu hiện lợi dụng, xuyên tạc. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đặt vấn đề rất rõ: Không để nể nang, né tránh khiến khuyết điểm kéo dài; không chỉ xử lý sai phạm mà còn phải khắc phục những sơ hở dẫn đến sai phạm. Đặc biệt, "Lắng nghe phải đi liền với trả lời, giải quyết". Đây là sự chuyển đổi từ thái độ tiếp nhận sang trách nhiệm hành động.

Đặt trong bối cảnh không gian mạng đang thay đổi sâu sắc phương thức hình thành dư luận xã hội, yêu cầu ấy càng có tính thời sự. Một băn khoăn của người dân hôm nay có thể lan truyền rất nhanh; một khoảng trống thông tin dễ trở thành khoảng trống niềm tin. Nhưng không thể giải quyết mọi vấn đề tư tưởng chỉ bằng tăng số lượng thông điệp hay tốc độ phản hồi. Điều cần thiết hơn là thông tin chính xác, thái độ chân thành, khả năng đối thoại và kết quả xử lý vấn đề. Truyền thông chính sách tốt không phải chỉ nói cho người dân biết cơ quan quản lý đã làm gì, mà còn giải thích vì sao phải làm, lắng nghe chính sách tác động đến ai và điều chỉnh thế nào khi thực tiễn đặt ra yêu cầu mới.

Từ góc độ công tác tuyên giáo, đây là gợi mở quan trọng để tiếp tục đổi mới theo tinh thần chủ động, sắc bén, thuyết phục và hiệu quả. Công tác tư tưởng không chỉ góp phần làm cho Nhân dân hiểu đường lối, chủ trương của Đảng, mà còn phải giúp các cơ quan lãnh đạo hiểu sâu hơn đời sống, tâm tư và những nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Tuyên truyền, vì thế, phải gắn với nắm bắt thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng phải gắn với nâng cao sức thuyết phục từ sự thật, lẽ phải và kết quả phát triển. Khi người dân thấy tiếng nói của mình được tôn trọng, những kiến nghị được trả

Lắng nghe sự thật, củng cố niềm tin và khơi dậy khát vọng phát triển

● PGS.TS BÙI HOÀI SƠN - Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương

Bài phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 4 khóa XIV của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm gửi đi một thông điệp xuyên suốt: Đổi mới phải bắt đầu từ tinh thần cầu thị, được bảo đảm bằng trách nhiệm và được kiểm chứng bằng kết quả phục vụ Nhân dân. Từ phát triển lý luận, xây dựng Đảng đến trọng dụng nhân tài và mục tiêu tăng trưởng cao, điều quan trọng nhất là biến những quyết sách lớn thành chuyển biến thật trong cuộc sống.



Toàn cảnh phiên bế mạc Hội nghị Trung ương 4 khóa XIV **Ảnh: ĐĂNG KHOA**

lời và những cam kết được thực hiện, niềm tin sẽ được củng cố bằng nền tảng vững chắc nhất: Trải nghiệm thực tế.

Đổi mới phương thức lãnh đạo từ văn hóa trách nhiệm và hành động

Một điểm nổi bật khác trong bài phát biểu là tư duy đánh giá năng lực lãnh đạo không dừng ở việc ban hành chủ trương, nghị quyết. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước yêu cầu nâng cao chất lượng toàn bộ quá trình: Từ phát hiện vấn đề, dự báo, lựa chọn phương án đến quyết định, thực hiện, kiểm tra và điều chỉnh. Đó là tư duy quản trị hiện đại, coi một quyết sách tốt không chỉ đúng về mục tiêu mà còn phải khả thi, có người chịu trách nhiệm, có nguồn lực thực hiện và có cơ chế để nhận ra những bất cập trong quá trình vận hành.

Đáng chú ý là yêu cầu khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, xin ý kiến nhiều vòng đối với những việc đã thuộc thẩm quyền. Có những công việc không thiếu quy định nhưng vẫn chậm trễ vì thiếu quyết đoán; không thiếu cuộc họp nhưng vẫn thiếu một người dám chịu trách nhiệm đến cùng. Bởi vậy, đổi mới phương thức lãnh đạo trước hết phải trở thành đổi mới văn hóa làm việc: Rõ việc, rõ quyền, rõ trách nhiệm; tôn trọng chuyên môn; giảm tầng nấc trung gian; không dùng trách nhiệm tập thể để che lấp trách nhiệm cá nhân. Chuyển đổi số cũng phải phục vụ tinh thần đó. Công nghệ chỉ có ý nghĩa khi giảm phiền hà, kết nối thông tin và giúp công việc thông suốt, chứ không phải tạo thêm một vòng thủ tục dưới hình thức mới.

Yêu cầu ấy đặc biệt thiết thực trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Giao thêm nhiệm vụ mà không trao đủ thẩm quyền, nhân lực và điều kiện thực hiện thì rất khó đòi hỏi cơ sở chủ động, sáng tạo. Bài phát biểu nhấn mạnh trách nhiệm không chỉ ở cấp thực hiện mà cả ở cấp giao việc khi công việc bị ách tắc. Từ đây có thể thấy một quan niệm rất tiến bộ: Trách nhiệm phải được xác định theo toàn bộ chuỗi thực thi chính sách, chứ không thể chỉ dồn về nơi trực tiếp tiếp xúc với người dân.

Đổi mới hành động cũng cần có chiều sâu lý luận. Việc Trung ương thông qua những đề cương tổng kết lớn về lịch sử Đảng, Cương lĩnh và định hướng phát triển lâu dài không đơn thuần là nhìn lại quá khứ. Đó là dịp nhìn thẳng vào cả thành công lẫn hạn chế, rút ra quy luật, nhận diện vấn đề mới và chuẩn bị năng lực cho tương lai. Lý luận phải bắt nguồn từ thực tiễn Việt Nam, được làm giàu bằng tổng kết trung thực và tiếp thu có chọn lọc tri thức nhân loại. Một tầm nhìn trăm năm chỉ có sức sống khi được nuôi dưỡng bằng những việc làm cụ thể của ngày hôm nay.

Tinh thần đó còn thể hiện ở mục tiêu phấn đấu tăng trưởng GDP năm 2027 từ 10% trở lên, song song với yêu cầu bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống Nhân dân. Đây cũng là điểm gặp giữa tư duy kinh tế và tư duy văn hóa: Tăng trưởng phải được đo không chỉ bằng quy mô của cải, mà còn bằng chất lượng sống, phẩm giá con người, mức độ gắn kết cộng đồng và niềm tin vào tương lai. Văn hóa không đứng ngoài phát triển; văn hóa góp phần hình thành đạo đức công vụ, tinh thần sáng tạo, năng lực hợp tác và sức mạnh nội sinh để phát triển bền vững.

Trọng dụng nhân tài để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước

Nếu niềm tin là nền tảng tinh thần và văn hóa trách nhiệm là điều kiện thực thi, thì con người tài năng, có khát vọng cống hiến chính là một trong những động lực quyết định sức bật của đất nước. Vì vậy, những định hướng mới về cán bộ và nhân tài được nêu tại Hội nghị Trung ương 4 có ý nghĩa vượt ra ngoài phạm vi quản lý nhân sự. Đây là bước chuyển trong cách nhìn về con người như chủ thể sáng tạo của phát triển.

Bài phát biểu đặt "trọng dụng" ở vị trí then chốt: Phải tìm người theo yêu cầu nhiệm vụ, giao việc xứng tầm, trao quyền, bảo đảm nguồn lực và ghi nhận công bằng. Đặc biệt, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước khẳng định: "Trọng dụng không đồng nghĩa với bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý". Một câu nói rất đáng suy ngẫm. Không phải người giỏi nào cũng cần trở thành người quản lý; cũng không phải mọi đóng góp có giá trị đều diễn ra trong biên chế hay trong giờ hành chính. Một nhà khoa học có thể tạo bước đột phá từ công trình nghiên cứu; một nghệ sĩ có thể làm giàu bản sắc và hình ảnh quốc gia bằng tác phẩm; một chuyên gia công nghệ có thể giúp giải quyết vấn đề mà nhiều cơ quan đang trăn trở. Điều quan trọng là đặt đúng người vào đúng việc, tạo điều kiện để năng lực ấy được phát huy.

Nhìn lại lịch sử, cách đây 80 năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài "Tìm người tài đức", thể hiện khát vọng tìm kiếm và quy tụ những con người có tài, có đức để phụng sự đất nước. Tinh thần ấy hôm nay cần được phát triển thành những cơ chế sử dụng nhân tài cởi mở, minh bạch và thực chất hơn. Thu hút đã khó, nhưng giữ được người giỏi bằng một môi trường tôn trọng chuyên môn, chấp nhận rủi ro nghiên cứu có kiểm soát và tạo cơ hội cống hiến lâu dài còn khó hơn. Chính sách đãi ngộ phải công bằng giữa người mới được thu hút và những người đang lặng lẽ đóng góp, để động lực phấn đấu không bị suy giảm trong chính đội ngũ hiện có.

Trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và công nghiệp văn hóa, cách tiếp cận này đặc biệt cần thiết. Sự sáng tạo không vận hành hoàn toàn theo những khuôn mẫu hành chính. Muốn có tác phẩm lớn, sản phẩm có sức cạnh tranh và những thương hiệu văn hóa mang tầm quốc tế, cần trân trọng cá tính sáng tạo, bảo đảm môi trường hoạt động lành mạnh, mở rộng kết nối giữa nhà trường, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, văn nghệ sĩ và chuyên gia trong cũng như ngoài nước. Phát triển văn hóa, vì thế, vừa cần những chủ trương đúng, vừa cần những con người có khả năng biến giá trị văn hóa thành giá trị xã hội và giá trị kinh tế. Đây cũng là cách thiết thực góp phần hiện thực hóa những định hướng phát triển văn hóa trong giai đoạn mới.

Điều đáng chú ý là ở phần kết bài phát biểu, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước không chỉ nêu nhiệm vụ, mà đặt ra một chuẩn mực hành động: "Đã nhận việc phải làm, đã cam kết phải thực hiện, có tồn tại, khuyết điểm phải khắc phục, sửa chữa". Tinh thần này cần được lan tỏa từ mỗi cán bộ, đảng viên đến từng cơ quan, tổ chức. Những quyết sách lớn sẽ có sức thuyết phục khi người dân thấy thủ tục bớt phiền hà, vấn đề được giải quyết nhanh hơn, người tài có thêm cơ hội cống hiến, những giá trị văn hóa được nâng niu và thành quả phát triển đến với ngày càng nhiều người.

Hội nghị Trung ương 4 khóa XIV vì thế gợi lên một thông điệp có ý nghĩa lâu dài: Đổi mới tư duy để đổi mới hành động; lắng nghe sự thật để củng cố niềm tin; trọng dụng con người để khơi dậy sức sáng tạo và khát vọng phát triển. Từ những quyết sách ở tầm chiến lược đến từng việc làm hằng ngày, thước đo cuối cùng vẫn là cuộc sống của Nhân dân và tương lai của đất nước. Đó cũng chính là nơi mọi đường lối, chính sách tìm thấy giá trị bền vững của mình. ■

BỘ TRƯỞNG LÂM THỊ PHƯƠNG THANH:

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đề cao trách nhiệm người đứng đầu

● **HỒNG GẤM; ảnh: TR.HUẤN**

BCH Đảng bộ Bộ VHTTDL nhiệm kỳ 2025-2030 tổ chức Hội nghị lần thứ 6, sơ kết công tác Đảng quý III và 9 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 3 tháng cuối năm, vào ngày 7.10. Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Lâm Thị Phương Thanh chủ trì Hội nghị.

Tham dự Hội nghị có Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng; các Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy: Thứ trưởng Tạ Quang Đông, Thứ trưởng Trịnh Thị Thủy, Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương, Thứ trưởng Hồ An Phong; đại diện Đảng ủy Chính phủ và các Ủy viên BCH Đảng bộ.



Toàn cảnh Hội nghị

Gắn trách nhiệm với tiến độ, sản phẩm và kết quả công việc

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh yêu cầu việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phải được tiến hành cụ thể, nghiêm túc, sâu sát và thực chất hơn; không chỉ nhìn vào kết quả cuối cùng mà cần làm rõ trách nhiệm, phương thức tổ chức thực hiện và mức độ vào cuộc của từng đơn vị, từng cá nhân. Bộ trưởng ghi nhận những chuyển biến tích cực và nỗ lực của các đơn vị trong thời gian qua, đồng thời lưu ý, tính chủ động, tự giác trong thực hiện nhiệm vụ ở một số nơi vẫn chưa đáp ứng yêu cầu.

Theo Bộ trưởng, một trong những vấn đề cần khắc phục là tình trạng công việc còn tập trung vào một số cá nhân, kể cả người đứng đầu, trong khi sức mạnh của tập thể chưa được phát huy đầy đủ. Vì vậy, cần tiếp tục đề cao tinh thần trách nhiệm, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; đồng thời phải đánh giá thực chất việc cấp ủy, lãnh đạo đơn vị đã huy động được cả tập thể cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ hay chưa, mỗi cán bộ, đảng viên đã phát huy đầy đủ tinh thần trách nhiệm, tính chủ động và ý thức kỷ luật hay chưa. "Người đứng đầu không chỉ là người trực tiếp làm việc, mà quan trọng hơn là phải tổ chức, dẫn dắt và phát huy được sức mạnh của cả tập thể", Bộ trưởng nhấn mạnh. Từ yêu cầu đó, Bộ trưởng đề nghị từng đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thường xuyên rà soát tiến độ, kịp thời nhận diện những điểm nghẽn, những khâu còn yếu để có giải pháp khắc phục; đồng thời thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, bảo đảm mọi nhiệm vụ đều có người chịu trách nhiệm và có kết quả cụ thể.

Đối với công tác xây dựng Đảng, Bộ trưởng yêu cầu công tác kiểm tra, giám sát phải được triển khai đồng bộ, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm để theo dõi, đánh giá, qua đó nâng cao tính chủ động và hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát. Tinh thần chung là phải sâu sát cơ sở, nhìn thẳng vào thực tế, đánh giá đúng thực chất, không hình thức, không để những hạn chế nhỏ tích tụ thành vấn đề lớn. Yêu cầu này tiếp tục được cụ thể hóa trong nhiệm vụ quý IV.2026. Đảng ủy Bộ tập trung hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026; đẩy nhanh tiến độ các đoàn kiểm tra, giám sát đang triển khai, bảo đảm chất lượng, đúng quy trình, quy định. Đồng thời, tăng cường giám sát thường xuyên việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Đảng ủy Chính phủ và Đảng ủy Bộ; tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm, những nhiệm vụ chậm tiến độ, công tác cán bộ, quản lý tài chính, tài sản công và trách nhiệm của người đứng đầu.

Bộ trưởng nhấn mạnh, kiểm tra, giám sát không chỉ nhằm phát hiện và xử lý sai phạm mà quan trọng hơn phải trở thành một phương thức quản trị, góp phần phòng ngừa từ sớm, cảnh báo từ xa, phát hiện vấn đề ngay từ cơ sở. Vì vậy, phương thức kiểm tra, giám sát cần tiếp tục được đổi mới theo hướng chủ động phòng ngừa, cảnh báo sớm, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, đồng thời xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định. Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh yêu cầu cấp ủy và lãnh đạo các đơn vị phải thực sự gương mẫu, quyết liệt trong hành động, bởi sự nêu gương của người đứng đầu có ý nghĩa trực tiếp đối với kỷ luật, kỷ cương và tinh thần thực hiện nhiệm vụ của toàn đơn vị. Mỗi cán bộ lãnh đạo phải làm trước, chịu trách nhiệm trước và tạo được sự lan tỏa trong tập thể; từ đó biến yêu cầu của cấp trên thành hành động cụ thể, biến chủ trương thành kết quả thực tế.

Bộ trưởng cũng lưu ý, từ nay đến cuối năm, ngành còn khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ và sự kiện quan trọng đòi hỏi sự tập trung cao độ. Trong bối cảnh đó, mỗi đơn vị cần tiếp tục đổi mới tư duy, cách làm, nâng cao tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; không bằng lòng với những kết quả đã đạt được mà phải nỗ lực tạo chuyển biến rõ nét hơn trong từng nhiệm vụ. Bộ trưởng bày tỏ mong muốn toàn ngành tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và quyết tâm cao, thực sự chuyển từ nhận thức sang hành động, từ cam kết sang kết quả; mỗi nhiệm vụ được giao phải được triển khai đến cùng, có sản phẩm cụ thể, hiệu quả rõ ràng, qua đó góp phần hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026.



"Người đứng đầu không chỉ là người trực tiếp làm việc, mà quan trọng hơn là phải tổ chức, dẫn dắt và phát huy được sức mạnh của cả tập thể.

(Bộ trưởng LÂM THỊ PHƯƠNG THANH)

Phương thức lãnh đạo cụ thể, thiết thực

Theo báo cáo, trong 9 tháng đầu năm 2026, BCH, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Bộ đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Đảng ủy Chính phủ; chủ động cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận thành chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ cụ thể; lãnh đạo thực hiện đồng bộ công tác xây dựng Đảng gắn với nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành.

Công tác xây dựng Đảng được triển khai toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ, kiểm tra, giám sát, tuyên giáo, dân vận và công tác văn phòng cấp ủy. Nguyên tắc tập trung dân chủ, Quy chế làm việc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng được giữ vững; sự phối hợp giữa cấp ủy và lãnh đạo cơ quan, đơn vị ngày càng chặt chẽ. Phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Bộ từng bước được đổi mới theo hướng cụ thể, thiết thực, lấy nhiệm vụ, sản phẩm và kết quả thực hiện làm trọng tâm. Việc giao nhiệm vụ, theo dõi tiến độ, kiểm tra, đôn đốc và xác định trách nhiệm của cơ quan chủ trì, người đứng đầu được quan tâm hơn. Công tác kiểm tra, giám sát có chuyển biến tích cực, từng bước gắn với nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ; chú trọng phòng ngừa, cảnh báo sớm, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng bộ. Năm 2026, Ủy ban Kiểm tra thực hiện kiểm tra năm tổ chức Đảng.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt nhiều kết quả tích cực. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, triển khai các nghị quyết lớn của Trung ương, nhất là Nghị quyết số 80-NQ/TW, được tập trung chỉ đạo. Các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao, du lịch, báo chí, truyền thông, xuất bản, thông tin đối ngoại cơ bản được triển khai theo chương trình, kế hoạch. Trong quý IV.2026, Đảng ủy Bộ tiếp tục nâng cao chất lượng công tác cán bộ; tăng cường theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ, cập nhật tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm của cơ quan chủ trì; rà soát toàn bộ nhiệm vụ năm 2026, xác định rõ nhiệm vụ đã hoàn thành, đang thực hiện và có nguy cơ chậm tiến độ.

Ngành tiếp tục tập trung phát triển văn hóa, công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa và con người Việt Nam; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tăng cường xúc tiến, quảng bá, thu hút khách quốc tế, phát triển du lịch xanh, bền vững và du lịch thông minh. Các nhiệm vụ về thể dục, thể thao, báo chí, phát thanh, truyền hình, xuất bản, in, phát hành, thông tin điện tử, thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại tiếp tục được triển khai; đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; thúc đẩy chuyển đổi số, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước.■

Bảo tàng Lịch sử Quốc gia cũng là di sản giữa đời sống đương đại

● HÀ AN

Từ những tài liệu, hiện vật gắn với cuộc đời và sự nghiệp Chủ tịch Hồ Chí Minh đến những bộ sưu tập quý giá phản ánh lịch sử dân tộc; từ giá trị của một thiết chế văn hóa ra đời gần một thế kỷ trước đến vẻ đẹp kiến trúc Đông Dương độc đáo, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia đang lưu giữ nhiều lớp trầm tích đặc biệt của lịch sử, văn hóa dân tộc.

Năm nay đánh dấu 80 năm kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu tiên đến thăm bảo tàng. Ngày 9.2.1946, giữa những bộn bề của buổi đầu lập quốc, Người đến dự khai mạc triển lãm "Những tài liệu lịch sử của văn hóa Việt Nam" tại Quốc gia Bảo tàng Viện, tiền thân của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia.



Kiến trúc độc đáo của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia

Những di sản được lưu giữ từ lịch sử dân tộc

Sau năm 1954, trên cơ sở tiếp quản, bổ sung tài liệu, hiện vật và chuyển đổi Bảo tàng Louis Finot từ bảo tàng nghệ thuật thành bảo tàng lịch sử, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam chính thức mở cửa ngày 3.9.1958. Viện Bảo tàng Cách mạng được xây dựng tại số 25 Tông Đản. Ngày 5.1.1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến xem trưng bày trước ngày Bảo tàng Cách mạng Việt Nam chính thức khánh thành.

Một trong những minh chứng tiêu biểu cho cách ứng xử với di sản là việc bảo vệ Bộ sưu tập bảo vật hoàng cung triều Nguyễn. Hiện Bảo tàng Lịch sử Quốc gia lưu giữ khoảng 2.500 hiện vật, tạo thành bộ sưu tập quan trọng về đời sống cung đình của vương triều phong kiến cuối cùng ở Việt Nam. Sau lễ thoái vị của vua Bảo Đại ngày 30.8.1945, tài sản của vương triều được kiểm kê, chuyển ra Hà Nội và đến ngày 17.12.1959 được Bộ Tài chính bàn giao cho Bảo tàng Lịch sử Việt Nam quản lý. Trong những năm kháng chiến, khối bảo vật được đưa về Liên khu V, di chuyển cùng các cơ quan kháng chiến suốt chín năm. Từng có đề nghị bán một phần vàng bạc để bổ sung công quỹ, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh không đồng ý bởi đó là di sản của cha ông, không thể đem bán. Nhờ vậy, bộ sưu tập được bảo toàn và trở thành một khối di sản đặc biệt của quốc gia.

Cùng với bộ sưu tập hoàng cung, Bảo tàng hiện lưu giữ 4.361 tài liệu, hiện vật và hình ảnh liên quan đến cuộc đời, sự nghiệp Chủ tịch Hồ Chí Minh. Phần lớn tư liệu thuộc thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, trong đó nhiều hiện vật là độc bản, có giá trị lịch sử, văn hóa cao. Những hiện vật này không chỉ phản ánh hành trình tìm đường cứu nước, quá trình lãnh đạo cách mạng mà còn cho thấy cuộc sống giản dị, sự tận tụy của Người vì độc lập dân tộc, tự do của nhân dân. Trong số đó có những bảo vật quốc gia đặc biệt như "Đường kách mệnh", "Ngục trung nhật ký", bản thảo "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến" ngày 19.12.1946; tượng đồng "Chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh" năm 1946 của nhà điêu khắc Nguyễn Thị Kim và "Sổ vàng Trường Nguyễn Ái Quốc giai đoạn 1949-1950". Đây vừa là những nguồn sử liệu gốc, vừa mang giá trị văn chương, nghệ thuật và chứa đựng những thông điệp sâu sắc về tư tưởng, ý chí, phẩm chất của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Giá trị của các bộ sưu tập không chỉ nằm ở việc lưu giữ. Gần 70 năm qua, tư liệu, hiện vật về Chủ tịch Hồ Chí Minh được khai thác trong trưng bày thường xuyên, triển lãm chuyên đề, nghiên cứu và biên soạn ấn phẩm. Hệ thống trưng bày hiện giới thiệu 218 hiện vật và 28 ảnh về Người, trong đó có 182 hiện vật gốc. Các trưng bày lưu động cũng đưa lịch sử cách mạng và hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh đến hàng trăm điểm ở nhiều tỉnh, thành phố. Đặc biệt, Bảo tàng Lịch sử quốc gia hiện đang lưu giữ 27 bảo vật quốc gia, là một trong những đơn vị lưu giữ số lượng bảo vật quốc gia lớn nhất tại Việt Nam. Tư liệu còn được cung cấp cho các viện nghiên cứu, trường đại học, nhà xuất bản, cơ quan lưu trữ, báo chí và hơn 40 bảo tàng ở Trung ương, địa phương. Trong các năm 1993-1994, Bảo tàng cung cấp gần 1.000 trang bản sao bút tích, bài báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh phục vụ biên soạn "Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử", "Hồ Chí Minh toàn tập", "Văn kiện Đảng" và nhiều công trình nghiên cứu.

Một di sản kiến trúc giữa lòng đô thị Hà Nội

Nếu những bộ sưu tập tạo nên "linh hồn" của Bảo tàng thì chính những tòa nhà gần một thế kỷ lại là một "hiện vật" đặc biệt. Theo bà Nguyễn Thị Thu Hoan, Phó Giám đốc Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, đề án xây dựng bảo tàng tại Hà Nội được phê duyệt năm 1925, khởi công năm 1926 và hoàn thành năm 1932 với tên gọi Bảo tàng Louis Finot. Công trình do KTS Ernest Hébrard thiết kế với sự cộng tác của Charles Batteur.

Điểm đặc biệt là ngay từ đầu, đây đã là công trình được thiết kế chuyên biệt cho chức năng bảo tàng. Không gian trưng bày, kho lưu giữ, bảo quản hiện vật và hình thức kiến trúc được tính toán trong một chỉnh thể. Gần một thế kỷ sau, công trình vẫn tiếp tục thực hiện chức năng bảo tàng. Công trình nằm phía sau Nhà hát Lớn, dọc bờ đê sông Hồng và ở cuối tuyến phố Quai Guillemoto, nay là phố Trần Quang Khải. Khoảng không gian phía trước được xử lý bằng một vườn hoa hình tam giác, tạo khoảng đệm giữa đường phố và công trình. Việc tiếp giáp với ba mặt đường cũng tạo khả năng kết nối bảo tàng với các thiết chế văn hóa, nghiên cứu và giao thông xung quanh. Trong bố cục công trình, cổng, sân, vườn và tòa nhà được tổ chức theo một trục. Cổng gợi liên tưởng đến tam quan truyền thống Việt Nam, trong khi lối tiếp cận lên sảnh mang yếu tố kiến trúc phương Tây. Tòa nhà chính với hai cánh phía trước và khối nhà chạy sâu phía sau vừa mang tính tổ chức của kiến trúc phương Tây, vừa gợi cấu trúc chữ Đinh trong kiến trúc truyền thống Việt Nam.

Bản sắc nổi bật của tòa nhà nằm ở sự đối thoại Đông - Tây. Đây là một biểu hiện tiêu biểu của kiến trúc Đông Dương, trong đó những yếu tố phương Tây được kết hợp, chuyển hóa với kiến trúc, mỹ thuật và văn hóa phương Đông. Tòa bát giác ở vị trí trung tâm, hệ thống con sơn, mái bát giác, mái ngói dốc cùng nhiều chi tiết trang trí gợi dấu ấn của kiến trúc Trung Hoa, Khmer và Việt Nam. Những đường kỷ hà ở đầu mái được cách điệu từ hình thức đầu đao truyền thống. Ở hệ thống hành lang, mái ngói âm dương, lan can, cột và các chi tiết mô phỏng kỹ thuật kiến trúc gỗ truyền thống tiếp tục tạo nên sự giao thoa. Đặc biệt, hệ thống cột bê tông cốt thép được tạo hình theo nguyên tắc của kiến trúc gỗ, với thức cột "đòng lúa", các cặp cột phân chia không gian thành từng gian và những chi tiết mô phỏng mộng liên kết. Vật liệu hiện đại vì thế được chuyển hóa để tạo nên một ngôn ngữ kiến trúc mới.

Công trình cũng cho thấy trình độ kỹ thuật đáng chú ý với hệ móng bê tông cốt sắt kết hợp kè đá tảng gia cố; hệ thống hành lang có mái che, cửa kính lấy sáng, giải pháp thông gió, tầng hầm và tường dày vừa đáp ứng công năng bảo tàng, vừa phù hợp với điều kiện khí hậu và yêu cầu bảo quản hiện vật. Trải qua gần một thế kỷ, tòa nhà Bảo tàng Lịch sử Quốc gia không còn đơn thuần là nơi lưu giữ các bộ sưu tập. Bản thân công trình đã trở thành một lớp di sản cần được nhận diện, bảo tồn và phát huy. Như bà Nguyễn Thị Thu Hoan khẳng định, đây có thể xem như một "kho tư liệu kiến trúc" đặc biệt, lưu giữ câu chuyện về quy hoạch đô thị, kỹ thuật xây dựng, nghệ thuật kiến trúc và sự gặp gỡ giữa các nền văn hóa.

Từ những hiện vật lịch sử được gìn giữ qua chiến tranh đến một công trình kiến trúc đã đứng vững gần một thế kỷ, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia đang lưu giữ nhiều tầng giá trị của ký ức dân tộc. Bảo tồn di sản hôm nay vì thế không chỉ là giữ lại những gì thuộc về quá khứ, mà còn làm cho di sản tiếp tục được hiểu, được tiếp cận và phát huy trong đời sống đương đại, trở thành nền tảng cho giáo dục, sáng tạo và nuôi dưỡng tình yêu lịch sử, văn hóa Việt Nam. ■

"CƠN LỐC" PHIM NGẮN AI VÀ HỆ LỤY

Không có "vùng cấm"

● **HOÀNG HƯƠNG**

Từ những "xưởng phim online" có thể Việt hóa, đóng gói nội dung trong thời gian rất ngắn đến các tài khoản phát tán, đường dẫn "xem trọn bộ", dòng tiền quảng cáo và tiếp thị, phía sau "cơn lốc" phim ngắn là chuỗi hoạt động để lại nhiều dấu vết. Cục An ninh mạng (A05) khẳng định không có "vùng cấm" trên không gian mạng; các hành vi vi phạm bản quyền đều có thể bị truy vết, làm rõ và xử lý theo pháp luật.



Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh làm việc với đối tượng trong vụ án "Bún Chả TV" Ảnh: BỘ CÔNG AN

Những đường dây từng bị bóc gỡ cho thấy, dù người vận hành ẩn sau tài khoản, tên miền hay máy chủ ở nhiều nơi, dấu vết về nội dung, hạ tầng và dòng tiền vẫn có thể dẫn đến người tổ chức phía sau.

Từ những đường dây bị bóc gỡ

Ngày 9.11.2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Thành Công và Nguyễn Tuấn Anh về tội "Xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan".

Trước đó, từ thông tin về dấu hiệu xâm phạm bản quyền đối với các tác phẩm điện ảnh của Hiệp hội Điện ảnh Hoa Kỳ trên hệ thống FMovies, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an TP Hà Nội đã phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành xác minh. Qua trao đổi với phía Hoa Kỳ, lực lượng chức năng xác định FMovies có gần 50.000 phim có dấu hiệu vi phạm, thu hút hơn 6,7 tỉ lượt truy cập trong sáu tháng đầu năm 2024.

Quá trình điều tra xác định Phan Thành Công là người tạo lập, điều hành hệ thống; Nguyễn Tuấn Anh giúp sức sao chép, đăng tải phim. Theo cáo trạng, hai bị can đã đăng tải trái phép 30 tác phẩm điện ảnh được bảo hộ; Phan Thành Công nhận hơn 400.000 USD tiền quảng cáo. Tháng 2.2025, cả hai bị truy tố về tội "Xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan".

Trong khi vụ FMovies cho thấy khả năng truy vết những người đứng sau một hệ thống phim lậu thu hút hàng tỉ lượt truy cập, vụ "Bún Chả TV" lại hé lộ cách thức tổ chức, vận hành của một đường dây vi phạm bản quyền trên không gian mạng. Hệ thống đăng ký tên miền ở nước ngoài, sử dụng nhiều lớp trung gian để che giấu địa chỉ IP, tài khoản ảo để quản trị website và ứng dụng mã hóa để liên lạc. Công việc được phân chia cho các bộ phận lập trình, vận hành website, nội dung, bình luận, quảng cáo, SEO và kế toán. Việc giao nhiệm vụ, trao đổi, thanh toán đều thực hiện qua mạng, khiến nhiều thành viên không biết nhau ngoài đời. Tháng 5.2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh khởi tố 10 bị can, thu giữ máy tính, điện thoại, thiết bị thu âm, tài khoản ngân hàng và các phần mềm phục vụ hoạt động trái phép.

Cách thức tổ chức phân tán, che giấu danh tính cũng được ghi nhận trong chuyên án liên quan CakhiaTV, RakhoiTV, CaheoTV. Những người tham gia cư trú tại nhiều tỉnh, thành phố; phần lớn nhân viên không biết lai lịch nhóm cầm đầu, nhận chỉ đạo qua ứng dụng tự xóa tin nhắn và được trả lương qua ví điện tử ẩn danh. Khi lực lượng chức năng đồng loạt triển khai tại nhiều địa phương, 23 đối tượng bị khởi tố, 27 tài khoản ngân hàng bị phong tỏa.

Từ FMovies đến "Bún Chả TV" và các hệ thống phát sóng trái phép, những vụ án trên cho thấy hoạt động xâm phạm bản quyền trên không gian mạng ngày càng được tổ chức tinh vi. Người điều hành có thể ẩn danh, công việc được chia nhỏ và thực hiện từ xa; tên miền, máy chủ, tài khoản và dòng tiền phân tán ở nhiều nơi. Tuy nhiên, những hoạt động ấy vẫn để lại dấu vết để cơ quan chức năng lần theo, xác định những người đứng sau và xử lý theo quy định pháp luật.

Chặn "cơn lốc" phim lậu từ gốc

Trong lần "thâm nhập" một dịch vụ Việt hóa video được phản ánh ở bài trước, phóng viên *Văn Hóa* ghi nhận chỉ với một đường dẫn, hệ thống có thể tải video, trích xuất lời thoại, dịch, đồng bộ, lồng tiếng và tạo nội dung đăng tải. "Sản xuất" trong mô hình này thực chất là lấy phim có sẵn, Việt hóa, chỉnh sửa, gắn nhận diện mới rồi phổ biến qua nhiều tài khoản.

Chính cách thức Việt hóa và phát tán qua nhiều tài khoản đặt ra yêu cầu phải lần theo cả quá trình hình thành, đăng tải và dẫn người xem tới nguồn phim. Những dấu vết ban đầu cần ghi nhận gồm địa chỉ bài đăng, mã định danh tài khoản, thời điểm xuất hiện, giọng lồng tiếng, phụ đề, logo, lời mời gọi và các đường dẫn đi kèm; đồng thời lưu lại chuỗi chuyển hướng cùng đích đến. Phóng viên từng gặp những đường dẫn được giới thiệu là "xem trọn bộ" nhưng thực tế chuyển tới trang bán hàng. Đích đến có thể thay đổi bất cứ lúc nào, vì thế dấu vết cần được lưu giữ ngay tại thời điểm phát hiện.

Giọng đọc, lỗi dịch hay mẫu phụ đề riêng lẻ chưa đủ để chứng minh nhiều tài khoản cùng thuộc một nhóm. Tuy nhiên, khi các tài khoản sử dụng chung nguồn phim, lặp lại giọng lồng tiếng, logo, cách chia tập và cùng dẫn về một tên miền, mã tiếp thị hoặc nơi nhận tiền, những dấu hiệu này có thể giúp xác định mối liên hệ để tiếp tục xác minh.

Công nghệ nhận diện nội dung cũng góp phần phát hiện cùng một bộ phim ngay cả khi đã bị đổi tên, cắt khung hình, thay đổi tốc độ, gắn phụ đề hoặc chia thành nhiều phần. Theo Cục Bản quyền tác giả, watermark, fingerprinting và công nghệ nhận diện nội dung là những giải pháp hỗ trợ phát hiện sớm, truy nguồn phát tán và cung cấp chứng cứ.

Một bộ phim được sao chép, chỉnh sửa, chia thành hàng chục đoạn, đổi tên hoặc đăng tải qua tài khoản cá nhân vẫn có thể xâm phạm bản quyền nếu không được chủ thể quyền cho phép và không thuộc trường hợp ngoại lệ theo pháp luật. Việc chia nhỏ tác phẩm, đăng nối tiếp các tập phim rồi dẫn người xem tới bản đầy đủ càng đòi hỏi phải xem xét cả chuỗi phát tán, thay vì chỉ xử lý từng video riêng lẻ.

Tương tự, việc sử dụng tên giả hay liên tục thay đổi tài khoản cũng không đồng nghĩa người vận hành có thể che giấu danh tính hoàn toàn. Nghị định số 147/2024/NĐ-CP yêu cầu chỉ tài khoản đã được xác thực mới được đăng tải, chia sẻ thông tin trên mạng xã hội. Nghị định cũng quy định việc khóa tạm thời tài khoản, trang, nhóm hoặc kênh thường xuyên cung cấp nội dung vi phạm; tài khoản đã bị tạm khóa từ ba lần trở lên có thể bị khóa vĩnh viễn theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Việc xử lý vì thế cần đi sâu hơn những tài khoản trực tiếp đăng tải phim. Phía sau có thể còn tên miền dự phòng, dịch vụ rút gọn hoặc "bao" đường dẫn, nơi lưu trữ, máy chủ, ứng dụng và tài khoản quản trị. Nếu bản phim đã Việt hóa cùng kho dữ liệu vẫn tồn tại, một tài khoản bị khóa có thể nhanh chóng được thay thế. Với hạ tầng đặt ở nước ngoài, việc xác minh, chia sẻ dữ liệu và ngăn chặn truy cập còn đòi hỏi sự phối hợp xuyên biên giới.

Dòng tiền là một mắt xích quan trọng khác. Tiền quảng cáo, hoa hồng tiếp thị và các khoản thanh toán được sử dụng để mua công cụ, trả tiền công, duy trì tên miền, máy chủ và hoạt động của hệ thống. Tài khoản mua gói dịch vụ, mã tiếp thị, nơi nhận doanh thu và đích cuối của dòng tiền có thể giúp làm rõ quan hệ giữa người tổ chức, bên hưởng lợi và những người tham gia.

Cùng với việc truy vết, các chế tài xử lý đã được pháp luật quy định. Nghị định số 341/2025/NĐ-CP quy định các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan, trong đó có buộc gỡ bỏ, xóa bản gốc, bản sao vi phạm trên môi trường mạng; buộc trả cho chủ thể quyền số lợi bất hợp pháp thu được từ hành vi vi phạm. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, dữ liệu về cách thức tổ chức, phân công nhiệm vụ và dòng tiền là những căn cứ quan trọng để cơ quan điều tra làm rõ vai trò, trách nhiệm của từng người.

Muốn bóc gỡ tận gốc các đường dây phổ biến phim lậu, cơ quan quản lý bản quyền, lực lượng công an, chủ thể quyền, nền tảng, nhà mạng, đơn vị quảng cáo và trung gian thanh toán cần phối hợp chặt chẽ, từ nhận diện nội dung vi phạm, truy dấu hạ tầng đến ngăn chặn nguồn thu nuôi hệ thống. Bởi nếu chỉ gỡ bỏ video và khóa tài khoản trong khi kho phim, máy chủ và dòng tiền vẫn được duy trì, hoạt động vi phạm hoàn toàn có thể tiếp diễn dưới những tên gọi khác. Người sử dụng mạng cũng được khuyến cáo không truy cập, chia sẻ đường dẫn xem phim vi phạm bản quyền và thông báo cho cơ quan chức năng khi phát hiện dấu hiệu vi phạm.

Từ những video được Việt hóa chỉ trong vài phút, những tài khoản liên tục thay tên đổi dạng đến các hệ thống máy chủ, tên miền và dòng tiền nằm phía sau, hoạt động phát tán phim lậu đang đặt ra những thách thức mới cho công tác bảo vệ bản quyền. Song những vụ án đã được điều tra, xử lý cho thấy, dù sử dụng công nghệ để che giấu danh tính, phân tán hạ tầng hay chuyển dòng tiền qua nhiều trung gian, những người tổ chức và hưởng lợi từ hành vi vi phạm vẫn có thể bị truy vết, buộc chịu trách nhiệm trước pháp luật. Không gian mạng rộng lớn đến đâu cũng không thể trở thành nơi dung túng cho hành vi xâm phạm bản quyền, càng không thể có "vùng cấm" trong việc phát hiện, điều tra và xử lý vi phạm. ■

KỶ NIỆM 72 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ (10.10.1954 - 10.10.2026)

LTS: Nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10.10.1954 - 10.10.2026), *Văn Hóa* trân trọng giới thiệu bài viết của tác giả Đỗ Anh Vũ về một thi phẩm ít được biết đến của thi sĩ Phạm Thiên Thư, người dành phần lớn cuộc đời sống và sáng tác ở phương Nam nhưng vẫn mang trong mình những ký ức và tình cảm sâu nặng với Hà Nội. Ở *Mùa xuân qua cầu Thê Húc*, một Hà Nội cổ kính, thanh bình, giàu chiều sâu văn hóa hiện lên trong những vần thơ tài hoa, góp thêm một tiếng lòng đẹp về Thủ đô trong dịp kỷ niệm đầy ý nghĩa này.

Một bài thơ hiếm hoi về Hà Nội của thi sĩ Phạm Thiên Thư

● **ĐỖ ANH VŨ**

Phạm Thiên Thư (1.1.1940 - 7.5.2026) là gương mặt độc đáo của văn nghệ miền Nam trước 1975. Ông là người gốc Bắc nhưng di cư vào Nam từ 1954 nên toàn bộ sự nghiệp sáng tác của ông đều hình thành trong miền Nam.



Tháp Rùa còn viết lên mây/Mặc cho khói sóng vơi đầy dưới chân (Thơ Phạm Thiên Thư)

Gia tài thơ của Phạm Thiên Thư để lại hàng nghìn bài, trong đó, một số bài thơ của ông được Phạm Duy phổ nhạc khẳng định được sức sống mãnh liệt, nằm trong trí nhớ nhiều thế hệ công chúng yêu văn nghệ. Hai ca khúc nổi tiếng nhất mà Phạm Duy phổ từ thơ ông là *Đưa em tìm động hoa vàng* (phổ từ bài thơ *Động hoa vàng*) và *Ngày xưa Hoàng Thị* (phổ từ bài thơ cùng tên).

Thơ Phạm Thiên Thư thanh cao, thoát tục, thấm đẫm bầu không khí của Phật giáo có lẽ bởi chính ông cũng từng là một tu sĩ. Về mặt thể loại, hai hình thức thơ được Phạm Thiên Thư ưa chuộng nhất là thể lục bát và thể bốn chữ. Điều thú vị ở chỗ, thơ Phạm Thiên Thư ít khi có những địa danh cụ thể mà phần lớn mang tính biểu tượng, hiện diện cùng những vùng không gian quen thuộc trong đời sống con người. Theo những gì chúng tôi đọc được, cũng chưa thấy một tài liệu nào nói về những chuyến đi xa của thi sĩ, cả đời ông chỉ quanh quẩn ở miền Nam và những vùng lân cận. Thế nhưng, Phạm Thiên Thư lại có một bài lục bát rất hay về Hà Nội. Bài thơ này không có trong những tuyển tập thơ phổ biến của ông, cũng không có trên trang mạng lưu trữ tác phẩm của Phạm Thiên Thư. Toàn văn bài thơ có tên *Mùa xuân qua cầu Thê Húc* như sau:

"Con chim lại hót bên hồ
Tha mùa xuân lại thủ đô thả hồng
Cành đào đền cổ đơm bông
Ngọc Sơn hồn của núi sông nghìn đời.

Sóng hồ lãng đãng mù khơi
Ai đem Tháp Bút lên trời vẽ mây
Mống cầu ai trước qua đây
Nguyễn Du hẳn đến chốn này tìm thơ.

Dấu tay còn đến bây giờ
Vịn lên ngó sóng tình cờ gặp nhau
Rùa nào cõng tím biển dâu
Ngậm thiên kiếm lặn có đâu nỗi gì.

Đoạn cầu ai đã qua đi
Người sau bước lại đôi khi chợt buồn
Nắng xuân theo sợi mưa tuôn
Hạt biêng biếc rụng bên đường cỏ xanh.

Chân ta quanh quẩn độc hành
Biết đâu bước dậy Long thành từng xưa



Tiếng chim rơi giữa bụi mưa
Lại bay theo tiếng chuông chùa qua đây.

Tháp Rùa còn viết lên mây
Mặc cho khói sóng vơi đầy dưới chân…

Căn cứ vào ngôn ngữ, giọng điệu tác phẩm, có thể đoán định bài thơ được viết sau ngày đất nước thống nhất, tức sau tháng 4.1975 bởi toàn bài thơ không còn vết dấu của bom đạn chiến tranh mà là một không khí hiền hòa, bình yên. Bom đạn đã dứt thì con chim mới có thể hót bên hồ, cành đào mới đơm bông, bức tranh thiên nhiên mới có những chấm phá rất đặc sắc như: *Nắng xuân theo sợi mưa tuôn/ Hạt biêng biếc rụng bên đường cỏ xanh*.

Có những câu thơ rất tài hoa, thấm đẫm Phật tính, đúng phong cách quen thuộc của Phạm Thiên Thư: *Tiếng chim rơi giữa bụi mưa/ Lại bay theo tiếng chuông chùa qua đây*. Nhưng cũng chính ở bài thơ, chúng ta gặp nỗi u hoài man mác của tác giả khi chiêm ngẫm về những lẽ đổi thay dâu bể. Nhớ cảnh cũ, nhớ người xưa, phảng phất nỗi niềm của Bà huyện Thanh Quan trong Thăng Long thành hoài cổ: *Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo/ Nền cũ lâu đài bóng tịch dương*. Giờ đây Phạm Thiên Thư viết: *Đoạn cầu ai đã qua đi/ Người sau bước lại đôi khi chợt buồn*. Bản thân sự chuyển động của tiếng chim cũng hé lộ cho ta thấy những nỗi niềm sâu kín được ẩn giấu của tác giả. Tiếng chim không nằm trong một chuyển động nhất quán mà vừa rơi lại vừa bay, tức là lúc đậm lúc nhạt, lúc nhanh lúc chậm, lúc lên cao lúc xuống thấp, cũng như lòng người ngổn ngang trăm mối, khi nổi khi chìm.

Những địa danh, nhân vật mang dấu ấn văn hóa xuất hiện khá nhiều trong thi phẩm. Đó là Thê Húc, Ngọc Sơn, Tháp Bút, Nguyễn Du, Long thành, Tháp Rùa. Niềm tự hào về những giá trị truyền thống của dân tộc là một mạch ngầm xuyên chảy trong tác phẩm. Cùng với niềm tự hào ấy là sức sống bất diệt của đất và người dẫu trải qua bao thăng trầm của lịch sử. Thế nên cả Tháp Bút và Tháp Rùa đều trở thành những biểu tượng cho một dân tộc trọng văn, trọng chữ, mang đậm dấu ấn nghệ sĩ. Trong bài thơ của Phạm Thiên Thư, Tháp Bút vẽ mây còn Tháp Rùa thì viết lên mây, đó đều là những thể hiện của sáng tạo và trường tồn.

Có thể, Phạm Thiên Thư đã viết bài thơ trong một lần ra Hà Nội. Cũng có thể ông viết bằng một chuyến đi trong tâm tưởng, viết như một ký ức, một giấc mơ bởi Phạm Thiên Thư cũng đã có 14 năm đầu đời lớn lên trên đất Bắc. *Mùa xuân qua cầu Thê Húc* mang trong nó ước mơ về một sự đoàn tụ, một sự trở lại sum vầy và cao hơn hết là một tình yêu thiết tha sâu lắng với quê hương xứ sở. Không rõ bằng con đường nào, bài thơ đã được gửi đến Ban Văn nghệ của Đài Tiếng nói Việt Nam cách đây nhiều năm và được lựa chọn dàn dựng, thu âm qua giọng ngâm của NSND Vũ Kim Dung. Đây cũng là bài thơ duy nhất của Phạm Thiên Thư được lưu trữ trong kho băng của Đài và chúng tôi đã chép lại bài thơ khi nghe băng lưu trữ nghệ sĩ Vũ Kim Dung trình bày tác phẩm. ■

Hà Nội rộn ràng sắc màu văn hóa trong Ngày hội 10.10

Kỷ niệm 72 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10.10.1954 - 10.10.2026), Hà Nội tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật đặc sắc, mang đến không khí lễ hội sôi động, giàu bản sắc, khơi dậy niềm tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của Thủ đô ngàn năm văn hiến.

Điểm nhấn trong chuỗi hoạt động là các chương trình nghệ thuật được tổ chức tại nhiều không gian văn hóa của thành phố. Trong hai ngày 9 và 10.10, Nhà hát Hồ Gươm là nơi diễn ra hai chương trình nghệ thuật đặc biệt. Trong đó, Bản giao hưởng Hà Nội vào ngày 10.10 được xây dựng với ba chương *Hào khí Thăng Long, Tình yêu Hà Nội* và *Mùa xuân thế kỷ*.

Tối 10.10, tại Vườn hoa Đền Bà Kiệu diễn ra chương trình nghệ thuật *80 năm - Vang mãi bản hùng ca Hà Nội*, hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Lực lượng vũ trang Thủ đô. Không gian văn hóa Thủ đô thêm phong phú với các hoạt động triển lãm, giới thiệu di sản. Trưng bày chuyên đề *Hà Nội - Ngày về chiến thắng* tại Trung tâm Văn hóa và Thư viện Hà Nội giới thiệu hơn 300 tư liệu về lịch sử, văn hóa và những thành tựu phát triển của thành phố. Trong hai ngày 10 và 11.10, chương trình *Trở về thời khắc thiêng liêng* tại Phố Sách Hà Nội mang đến trải nghiệm lịch sử bằng công nghệ thực tế ảo.

Đặc biệt, tối 10.10, Hà Nội tổ chức bắn pháo hoa tại ba địa điểm gồm khu vực hồ Hoàn Kiếm, Hồ Tây và hồ Văn Quán (Hà Đông), kéo dài 15 phút, từ 21h đến 21h15.

Chuỗi hoạt động góp phần tôn vinh những giá trị lịch sử, văn hóa của Thăng Long - Hà Nội, đồng thời lan tỏa hình ảnh Thủ đô văn hiến, văn minh, hiện đại, giàu sức sống trong lòng người dân và du khách. **B.T**

NSND VƯƠNG DUY BIÊN:

Từ hình khối đến những rung động con người

● **THẢO NGUYÊN**

Gần như cả cuộc đời gắn với nghệ thuật, từ hội họa, điêu khắc đến sân khấu múa rối và quản lý văn hóa, NSND Vương Duy Biên vẫn luôn giữ cho mình một khoảng riêng để sáng tác. Ở đó, ông tìm thấy niềm vui trong những hình khối, gương mặt, câu chuyện đời thường và cả những công trình mang dấu ấn lịch sử. Triển lãm điêu khắc *Chuyện nhỏ, chuyện to* sắp diễn ra tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam là dịp để người nghệ sĩ nhìn lại hành trình ấy bằng ngôn ngữ ông đã theo đuổi suốt nhiều năm: Hình khối và cảm xúc.



NSND Vương Duy Biên bên những tác phẩm điêu khắc trong không gian sáng tác của mình. Với ông, mỗi hình khối đều bắt đầu từ một câu chuyện và cảm xúc về con người

Lớn lên từ mỹ thuật

Có một điều dễ nhận thấy khi trò chuyện với NSND Vương Duy Biên là dù đã trải qua nhiều cương vị, từ nghệ sĩ, nhà quản lý sân khấu đến lãnh đạo ngành văn hóa, khi nói về sáng tác, ông vẫn giữ nguyên sự háo hức của một người làm nghề. Ông có thể kể về một tượng đài lớn với sự kỹ lưỡng của người điêu khắc, rồi ngay sau đó hào hứng nói về một tác phẩm nhỏ, một ý tưởng vui, một nét hài hước trong đời sống. Với ông, nghệ thuật trước hết phải có cảm xúc.

"Cái tôi luôn hướng đến là xúc cảm thẩm mỹ trong tác phẩm, dù là khuynh hướng nào, đề tài gì...!", ông chia sẻ. Tinh thần ấy cũng được gửi gắm trong triển lãm *Chuyện nhỏ, chuyện to* sắp diễn ra tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Đây là triển lãm đặc biệt với NSND Vương Duy Biên, bởi lần này ông dành toàn bộ không gian để giới thiệu các tác phẩm điêu khắc. "Tôi đã làm nhiều triển lãm cá nhân trong và ngoài nước. Nhưng đây là một triển lãm toàn điêu khắc. Có to, có nhỏ...! Cái quá to thì không mang về bày được, nên phải giới thiệu bằng ảnh", ông nói.

Triển lãm không thể tập hợp đầy đủ bởi nhiều tác phẩm hiện nằm trong các bộ sưu tập, đặc biệt ở nước ngoài. Nhưng với ông, điều quan trọng không nằm ở số lượng mà ở việc, qua những tác phẩm được giới thiệu, người xem có thể phần nào nhận ra cách ông tư duy về điêu khắc. Mỗi tác phẩm đều có câu chuyện riêng. Đó có thể là một ý tưởng nhỏ để tương tác với người xem, một chút hài hước, một sự châm biếm nhẹ nhàng hay những chân dung ông thực hiện trong thời gian gần đây. Cách tiếp cận ấy khiến điêu khắc của ông không xa cách với đời sống.

Sinh ra trong một gia đình có truyền thống mỹ thuật, NSND Vương Duy Biên sớm tiếp xúc với nghệ thuật. Cha ông là họa sĩ, nhà nghiên cứu mỹ thuật Vương Như Chiêm, nguyên Giám đốc Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Học hết lớp 10 phổ thông, ông thi đỗ Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam. Sau gần năm năm học tập, ông tốt nghiệp loại giỏi và được phân về Nhà hát Múa rối Trung ương với vai trò họa sĩ, nhà điêu khắc. Đây trở thành một môi trường đặc biệt để người nghệ sĩ trẻ trưởng thành, nơi nghệ thuật tạo hình hòa vào sân khấu, con rối, ánh sáng, không gian biểu diễn và sự tương tác với khán giả.

Ông vừa làm nghề, vừa sáng tác, vừa tích lũy kinh nghiệm quản lý. Từ một họa sĩ, ông trở thành Phó Giám đốc rồi Giám đốc Nhà hát Múa rối Trung ương. Trong bối cảnh nhiều đơn vị nghệ thuật truyền thống còn khó khăn trong việc duy trì lịch biểu diễn, Nhà hát tìm cách mở rộng khán giả, đưa chương trình đến trường học, đồng thời đẩy mạnh phục vụ khách du lịch quốc tế. Những chuyến lưu diễn tại Pháp, Đức, Hà Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản... góp phần đưa múa rối Việt Nam đến gần hơn với công chúng quốc tế. Tư duy của một nghệ sĩ khiến ông luôn quan tâm đến việc tìm cách thể hiện mới. Ông từng thử nghiệm nghệ thuật múa rối theo hướng sắp đặt, tạo ra những hình thức biểu đạt mới và được công chúng đón nhận.

Dù công việc quản lý ngày càng bận rộn, sáng tác chưa bao giờ rời khỏi cuộc sống của ông. Năm 2002, trong một lần chuẩn bị chuyến lưu diễn tại Hannover, Đức, ông vừa sắp xếp hành lý vừa đóng gói những bức tranh mang theo để triển lãm, giới thiệu tới những người yêu nghệ thuật. Hội họa khi ấy đã trở thành một phần bền bỉ trong đời sống sáng tạo.

Những tác phẩm của ông từng được giới mỹ thuật chú ý, trong đó *Hạnh phúc* là một dấu ấn. Tranh Vương Duy Biên được nhìn nhận bởi sự giản lược, chú trọng hình khối và cảm xúc, với những đề tài gần gũi như làng quê, phụ nữ và đời sống con người. Nếu hội họa cho ông một không gian để thể hiện những rung động tinh tế thì điêu khắc lại mở ra khả năng đối thoại trực tiếp với không gian và cộng đồng.

Những hình khối mang hơi thở cuộc sống

NSND Vương Duy Biên không sáng tác quá nhiều tượng đài, nhưng các tác phẩm của ông thường gây chú ý bởi cách tìm kiếm thần thái nhân vật thay vì chỉ tái hiện hình dáng. Tượng Đức Thánh Trần Hưng Đạo ở Nam Định (nay là Ninh Bình) là một trong những dấu ấn tiêu biểu. Sau khi được dựng trong không gian công cộng, tác phẩm trở thành hình ảnh quen thuộc với công chúng. Hình tượng này còn được sao chép, nhân bản nhiều kích thước và xuất hiện trong không gian đời sống. Một tác phẩm điêu khắc công cộng, vì thế, đôi khi có đời sống riêng sau khi rời xưởng sáng tác, được ghi nhớ, được yêu thích và bước vào ký ức cộng đồng.

NSND Vương Duy Biên cũng là tác giả tượng đài Tổng Bí thư Trường Chinh và gần đây là tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh với chủ đề *Miền Nam trong trái tim tôi* tại Kiên Giang (nay là An Giang). Ở tác phẩm về Bác cao 18m, đặt trong tổng thể công trình cao 20,7m, hướng ra biển, bàn tay phải đặt lên ngực trái gợi nhắc tình cảm của Người với miền Nam. Tượng Bác là công trình có quy mô lớn, tuy nhiên người nghệ sĩ vẫn chú ý đến những chi tiết tạo nên sự mềm mại của hình tượng, từ nếp quần, tà áo đến thần thái gương mặt.

Với NSND Vương Duy Biên, tượng đài có thể lớn về kích thước nhưng không được xa lạ. Đằng sau những khối đồng, đá vẫn phải là câu chuyện về một nhân vật, cùng những tình cảm mà nhân vật ấy gợi lên trong cộng đồng. Đó cũng là lý do ông luôn nhấn mạnh đến cảm xúc trong sáng tác.

Ngay cả khi đảm nhiệm những vị trí quan trọng trong ngành Văn hóa, từ Phó Cục trưởng, Cục trưởng Cục Nghệ thuật Biểu diễn đến Thứ trưởng Bộ VHTTDL, NSND Vương Duy Biên vẫn tìm cách dành thời gian cho nghệ thuật. Sau khi nghỉ chế độ, ông tiếp tục tham gia hoạt động văn hóa, nghệ thuật, đồng thời giữ cương vị Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam và Chủ tịch Hiệp hội Phát triển Công nghiệp Văn hóa Việt Nam. Nhưng xưởng sáng tác vẫn là nơi ông trở về.

Ở "Bốt Tép", một lô cốt cũ thời Pháp tại Sóc Sơn, ông tạo dựng không gian riêng cho đời sống nghệ thuật. Ngoài xưởng điêu khắc còn có phòng triển lãm, phòng hội họp, chiếu phim. Một nơi ở được biến thành không gian sáng tạo và nghệ thuật không chỉ hiện diện trong tác phẩm mà trở thành một phần của đời sống hằng ngày. "Khi người ta chọn những khu bề thế để sinh sống thì tôi chọn Bốt Tép làm nơi tá túc và sáng tác. Bạn thấy đấy, không khí nơi đây trong lành, tuyệt vời…", ông cười hóm hỉnh. Câu nói ấy phần nào cho thấy tính cách của người nghệ sĩ, không quá câu nệ hình thức nhưng luôn cần một không gian để làm điều mình yêu thích.

Trong hội họa và điêu khắc, ông hướng đến sự tối giản, chú trọng hình khối và cảm xúc. Chất Việt, với ông, không nhất thiết phải được biểu đạt bằng những hình ảnh lớn lao mà có thể nằm trong một dáng người, một khuôn mặt hay một cử chỉ rất nhỏ. Triển lãm *Chuyện nhỏ, chuyện to* vì thế giống một cuộc gặp giữa người nghệ sĩ hôm nay với những dấu mốc đã đi qua trong hành trình sáng tạo.

Trong không gian không quá lớn của Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, những tác phẩm nhỏ sẽ đứng cạnh hình ảnh của những công trình lớn; những hình khối cô đọng đối thoại với các tượng đài vốn gắn với không gian rộng lớn ngoài đời. "Biết đâu đem lại sự thay đổi trong cảm nhận, sự hình dung và cảm xúc. Hy vọng, *Chuyện nhỏ, chuyện to* sẽ đem lại cho người xem một chút thú vị và sự nhẹ nhàng trong nụ cười của mỗi người!", ông nói.

Một mong muốn giản dị, cũng là cách một nghệ sĩ đã dành gần trọn cuộc đời cho văn hóa nhìn về nghệ thuật: Không nhất thiết phải nói những điều thật lớn, chỉ cần chạm được vào cảm xúc con người. ■

MÙA KATÊ VỀ VỚI GỐM CHĂM:

Hành trình đưa di sản vươn tới tầm vóc đại diện nhân loại

● **PGS. TS PHAN QUỐC ANH**

Những ngày đầu tháng 10 này, vùng đất Nam Trung Bộ lại rộn ràng bước vào mùa hội lớn nhất trong năm của đồng bào Chăm - Lễ hội Katê. Nhưng mùa Katê năm nay rực rỡ và đượm tình hơn bao giờ hết, khi tiếng kèn Saranai réo rắt trên đỉnh tháp cổ hòa cùng ngọn lửa nung gốm đỏ hồng giữa trời tại làng Bàu Trúc. Sự kết hợp giữa đại lễ Katê với Lễ hội Gốm Chăm lần thứ I và Hội thảo khoa học cấp tỉnh không chỉ là ngày hội gặp gỡ của bà con, mà còn đánh dấu bước chuyển mình đầy kỳ vọng: Nỗ lực bảo vệ khẩn cấp một di sản quý báu và đưa nghệ thuật gốm Chăm vươn tới tầm vóc Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.



Thiếu nữ Chăm biểu diễn trong Lễ hội Katê tại tháp Pô Klong Garai — Ảnh tư liệu

Nhịp chiêng, tiếng trống giục giã mùa Katê

Cứ vào đầu tháng 7 Chăm lịch (năm nay là các ngày 9, 10 và 11 tháng 10 năm 2026), khi nắng gió phương Nam bắt đầu dịu lại, các cánh đồng lúa đã gặt xong, đồng bào Chăm lại háo hức chờ đón Katê. Đó là lúc bà con tạm gác lại những lo toan để cùng nhau hướng về nguồn cội. Khắp các phây (làng) Chăm từ Hữu Đức, Mỹ Nghiệp, Chung Mỹ đến Phước Đồng, Bàu Trúc… không khí náo nức hẳn lên. Phụ nữ rủ nhau giặt giũ váy áo truyền thống, chuẩn bị những cỗ bồng trầu, nấu xôi chè, gói bánh tét nung, bánh sakaya thơm lừng mùi gừng và mật mía.

Sáng mồng Một tháng Bảy Chăm lịch, dòng người đổ về các cụm đền tháp Po Klong Garai, Po Rome và đền Po Inư Nưgar đông như trẩy hội. Đẹp nhất và cảm động nhất vẫn là lễ đón rước y phục của thần linh do đồng bào Raglai mang từ trên núi xuống. Theo tục mẫu hệ lâu đời, người Raglai được xem là em út trong gia đình, có trọng trách gìn giữ vương phục của Vua và Mẹ xứ sở. Khi tiếng đàn Kanhi réo rắt cất lên hòa cùng nhịp trống Ginăng dồn dập, các vị sư cả (Po Adhia) làm lễ tắm tượng và khoác áo mới cho thần, cả ngọn đồi Trầu bừng sáng trong sắc màu thổ cẩm và những điệu múa quạt thướt tha. Katê không đơn thuần là một nghi lễ tôn giáo, mà là ngày hội của lòng biết ơn - biết ơn tổ tiên đã khai sơn phá thạch, đắp đập dẫn nước về đồng và cầu mong cho xóm làng bình yên, mùa màng tươi tốt.

Chuyện người thợ "tay làm đất xoay" dưới chân tháp cổ

Từ đỉnh tháp Po Klong Garai nhìn về phía nam, làng gốm Bàu Trúc nằm yên bình bên dòng sông Quao. Ít ai để ý rằng, những ngôi tháp gạch nung sừng sững qua nghìn năm và những chiếc lu, chiếc ghè của Bàu Trúc lại có một mối duyên đặc biệt: Đều được sinh ra từ đất sét quê hương, qua bàn tay tài hoa của con người và được tôi luyện trong lửa.

Nghệ thuật làm gốm của người Chăm Bàu Trúc là nét văn hóa độc nhất vô nhị ở Đông Nam Á. Trong khi hầu hết các làng nghề gốm khác trên thế giới đều dùng bàn xoay để nặn đất, thì ở Bàu Trúc, người thợ gốm, hầu hết là phụ nữ, lại giữ nguyên cách làm từ ngàn xưa: "Người quay, đất đứng yên". Khối đất sét dẻo quánh lấy từ triền sông Quao được nhào kỹ với cát mịn theo tỷ lệ gia truyền. Khi tạo hình, người phụ nữ Chăm đi giật lùi vòng quanh khối đất, đôi bàn tay thoăn thoắt xoa, vuốt, nâng thân gốm lên từng chút một. Họ không cần khuôn mẫu, chỉ dùng một mảnh tre, vỏ sò hay mảnh vải ướt để miết nhẵn và tạo nên những đường cong mềm mại.

Đến khâu nung gốm lại càng mộc mạc, không có lò nung xây kín hay nhiệt kế đo độ, gốm được xếp ngay ngắn giữa bãi đất trống ngoài trời, phủ lên mình lớp củi, rơm khô và trấu. Nhìn màu khói, nghe tiếng lửa nổ lép bép, người thợ biết lúc nào gốm chín tới. Khi gốm vừa lấy ra khỏi đống tro còn đỏ rực, họ dùng nước nấu từ trái thị rừng (cho-kút) té lên bề mặt để tạo nên những vết loang lổ nâu đỏ, đen huyền tự nhiên như màu của đất trời, gió cát. Từng chiếc bình gốm ấy theo chân các bà, các chị lên đền tháp, đựng nước thơm tắm tượng trong ngày hội Katê, gắn bó máu thịt với đời sống tâm linh từ thuở lọt lòng đến khi về với tổ tiên.

Sau ngày vinh danh và nỗi trăn trở từ bếp lửa nung

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 trở thành một cột mốc đáng nhớ khi UNESCO chính thức ghi danh "Nghệ thuật làm gốm của người Chăm" vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp. Vinh dự ấy làm nức lòng bà con Bàu Trúc và những người yêu văn hóa Chăm. Thế nhưng, danh hiệu ấy cũng đồng thời là lời nhắc nhở rất chân thành: Di sản đang đối mặt với nhiều âu lo, trăn trở.

Đi dọc làng Bàu Trúc hôm nay, bên cạnh những nụ cười chào đón khách, người trong nghề không khỏi băn khoăn trước những con số thực tế: Số nghệ nhân lớn tuổi, nắm giữ trọn vẹn kỹ thuật cổ truyền cứ thưa dần theo năm tháng; người thực sự có khả năng truyền dạy trọn vẹn nghề chỉ còn đếm trên đầu ngón tay. Lớp trẻ lớn lên đứng trước gánh nặng mưu sinh, nhiều người rời làng đi làm ở các thành phố lớn. Nguồn đất sét đặc thù ven sông Quao ngày càng bị thu hẹp bởi quá trình san lấp mặt bằng và phát triển đô thị. Bên cạnh đó là sự cạnh tranh của đồ gia dụng bằng nhựa, kim loại giá rẻ khiến chiếc nồi đất, bếp lò truyền thống khó tìm được đầu ra nếu chỉ trông chờ vào đồ sinh hoạt đơn thuần.

Chính vì thế, việc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa phối hợp cùng địa phương tổ chức Hội thảo khoa học cấp tỉnh và Lễ hội Gốm Chăm Bàu Trúc lần thứ I ngay trong dịp Katê năm nay là một sáng kiến rất trúng và kịp thời. Đây không phải là một cuộc họp hành thức hay một lễ hội phô trương, mà là dịp để các nhà quản lý, giới khoa học, doanh nghiệp và chính những người thợ gốm Chăm ngồi lại cùng nhau, nhìn thẳng vào sự thật để bàn cách tháo gỡ từng khó khăn cụ thể theo tinh thần Đề án 2332 của UBND tỉnh.

Để gốm Chăm sống khỏe giữa đời thường

Trong Công ước 2003 của UNESCO, Danh sách Di sản cần bảo vệ khẩn cấp không phải là nơi để giữ một di sản nằm im mãi mãi. Đích đến lớn lao và bền vững hơn là từng bước vực dậy sức sống nội tại của di sản, để đến thời điểm thích hợp (dự kiến giai đoạn 2026-2028), Việt Nam có thể tự hào đệ trình hồ sơ đề nghị UNESCO chuyển Nghệ thuật làm gốm của người Chăm sang Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Muốn làm được điều đó, điều cốt yếu nhất không phải là những bản báo cáo bóng bẩy, mà là người làng Bàu Trúc phải sống được bằng nghề, yêu nghề và tự hào truyền lại cho con cháu.

Bảo tồn di sản không thể là việc "đóng tủ kính" hay bắt nghệ nhân diễn lại những thao tác xưa cũ như một bảo tàng chết. Lối đi khả thi nhất hiện nay là xây dựng Bàu Trúc thành một "bảo tàng sống" dựa vào cộng đồng. Ở đó, ngôi làng chính là không gian trưng bày, từng xưởng gốm của bà con là nơi giao lưu văn hóa. Du khách đến đây không chỉ lướt qua chụp vội vài kiểu ảnh rồi mua chiếc móc khóa kỷ niệm, mà được ngồi xuống manh chiếu, chạm tay vào thớ đất mát rượi, được nghệ nhân cầm tay chỉ từng thế bấm, thế vuốt và nghe kể câu chuyện đời người qua từng mẻ gốm. Khi du khách trả tiền cho thời gian học nghề và trải nghiệm chiều sâu văn hóa, người nghệ nhân có thêm nguồn thu nhập xứng đáng từ chính tri thức của mình, chứ không phải vắt kiệt sức để chạy theo số lượng hàng lưu niệm giá rẻ.

Bên cạnh đó, việc chuyển đổi số cũng cần được làm một cách giản dị, thiết thực. Đó là xây dựng một trang thông tin chuẩn mực, gắn mã QR tại từng cơ sở để khách quét xem câu chuyện của nghệ nhân, ứng dụng công nghệ thực tế ảo giới thiệu quy trình nung lộ thiên, và kết nối Bàu Trúc với làng dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp, cụm tháp Po Klong Garai thành một chuỗi hành trình trải nghiệm di sản trọn vẹn. Khi dòng khách du lịch văn hóa có chất lượng tìm về, con em người Chăm sẽ nhìn thấy tương lai ngay trên chính quê hương mình, tự tin trở thành hướng dẫn viên, nhà thiết kế hay người tiếp nối mạch nguồn đất nung của ông bà.

Lời hẹn mùa Katê

Katê đang về rất gần. Tiếng kèn Saranai trầm bổng như đang vẫy gọi bạn bè muôn phương về với miền sa thảo Nam Trung Bộ. Dưới bóng tháp cổ trầm mặc nghìn năm, ngọn lửa nung gốm Bàu Trúc vẫn rực sáng trong đêm hội, soi tỏ những gương mặt rạng rỡ của người làng. Đất và Lửa - hai yếu tố mộc mạc nhất của tự nhiên qua bàn tay cần lao của người Chăm đã hóa thành di sản nhân loại. Chăm lo cho người thợ gốm, giữ lấy từng thớ đất sét bên sông Quao và trân trọng từng nhịp bước giật lùi quanh khối đất nung, chính là cách thiết thực nhất để chúng ta cùng đồng bào Chăm viết tiếp câu chuyện di sản, đưa niềm tự hào Bàu Trúc vững vàng bước ra thế giới với tầm vóc một di sản đại diện của nhân loại. ■

Từ Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục đến mục tiêu xây dựng một quốc gia vận động



Từ lễ phát động hôm nay là hy vọng về một Việt Nam khỏe mạnh vào ngày mai Ảnh: QUÝ LƯỢNG

● **NGỌC LAN**

Sáng mai 10.10, từ Thủ đô Hà Nội đến các tỉnh, thành phố trên cả nước, Lễ phát động "Mỗi người dân lựa chọn ít nhất một môn thể thao phù hợp để tập luyện thường xuyên" sẽ đồng loạt diễn ra. Không chỉ là một sự kiện thể thao quy mô quốc gia, Lễ phát động còn gợi lại một mạch nguồn xuyên suốt trong suốt hơn 80 năm: Từ Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 1946 đến sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo nhất quán của Đảng, Nhà nước đối với sức khỏe, thể lực và tầm vóc của nhân dân; gần đây nhất là những định hướng mạnh mẽ của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về xây dựng "một xã hội vận động, một nếp sống khỏe mạnh, một văn hóa rèn luyện thân thể hằng ngày".

> *Lễ phát động được tổ chức trực tiếp tại Hà Nội vào lúc 6h30 ngày 10.10 được kết nối trực tuyến với 33 tỉnh, thành phố. Sự kiện không chỉ tạo khí thế trong ngày phát động mà hướng đến mục tiêu lâu dài là tạo chuyển biến về nhận thức và hành động, khuyến khích người dân chủ động rèn luyện thân thể, từng bước hình thành thói quen tập luyện thường xuyên, góp phần xây dựng một Việt Nam khỏe mạnh.*

"Dân cường thì nước thịnh" - tư tưởng xuyên suốt từ những ngày đầu lập nước

Trở lại ngày 27.3.1946. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa ra đời chưa đầy một năm, chính quyền cách mạng non trẻ phải đối diện với muôn vàn khó khăn, cùng lúc chống "giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm". Chính trong hoàn cảnh đặc biệt gian khó ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm đặt vấn đề sức khỏe và thể lực của nhân dân trong mối quan hệ trực tiếp với sức mạnh quốc gia. Đây cũng là bối cảnh lịch sử được Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhắc lại trong bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành TDTT.

Ngày 27.3.1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài *Sức khỏe và thể dục*, trong đó khẳng định một chân lý giản dị mà sâu sắc: Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới đều cần có sức khỏe; mỗi người dân khỏe mạnh sẽ góp phần làm cho cả nước mạnh khỏe.

Người kêu gọi mọi người, không phân biệt gái trai, già trẻ, đều nên tập thể dục hằng ngày và nêu phương châm đã trở thành tư tưởng lớn của nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam: "Dân cường thì quốc thịnh". Nhìn lại thời điểm ấy càng thấy rõ tầm nhìn chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong bộn bề những nhiệm vụ sống còn của một chính quyền cách mạng mới ra đời, sức khỏe của nhân dân vẫn được Người coi là một nguồn lực căn bản để kiến thiết đất nước.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khi nhắc lại dấu mốc này đã đánh giá lời hiệu triệu của Bác đến nay "vẫn còn nguyên giá trị", thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Người đối với sức khỏe nhân dân. Từ tư tưởng ấy, phong trào rèn luyện thân thể từng bước phát triển trong các tầng lớp nhân dân, gắn với những chặng đường đấu tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong chiến tranh, sức khỏe, ý chí và thể lực trở thành một phần của sức mạnh con người Việt Nam; trong hòa bình, thể dục thể thao tiếp tục phục vụ mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải thiện đời sống và xây dựng con người phát triển toàn diện.

Hơn 80 năm qua, tinh thần ấy được Đảng, Nhà nước kế thừa và phát triển bằng nhiều chủ trương, chính sách, phong trào và hệ thống thiết chế thể dục thể thao ngày càng hoàn thiện. Thực hiện lời Bác dạy, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển thể dục thể thao, từng bước phát triển nền thể thao nước nhà theo hướng toàn dân, toàn diện và ngày càng chuyên nghiệp. Sự quan tâm đó đã tạo những chuyển biến rõ nét trong đời sống xã hội. Ngày nay, từ những sân tập trong khu dân cư, công viên, trường học đến các câu lạc bộ, phòng tập, đường chạy, phong trào rèn luyện thân thể ngày càng trở thành một phần quen thuộc trong đời sống của hàng triệu người dân.

Nhưng trong một giai đoạn phát triển mới của đất nước, khi yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực, sức khỏe cộng đồng, tầm vóc con người và chất lượng sống ngày càng cao, thể dục thể thao cũng đứng trước yêu cầu phải được nhìn nhận ở tầm vóc lớn hơn.

Từ một phong trào đến "xã hội vận động"

Điểm đáng chú ý trong chỉ đạo gần đây của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm là cách tiếp cận không dừng ở việc vận động nhiều người tập thể thao hơn, mà đặt mục tiêu xây dựng "một xã hội vận động, một nếp sống khỏe mạnh, một văn hóa rèn luyện thân thể hằng ngày". Tại Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành TDTT, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước xác định phát triển mạnh mẽ thể dục thể thao đại chúng phải là "nhiệm vụ trung tâm, nhiệm vụ bao trùm, nhiệm vụ lâu dài" của ngành TDTT trong giai đoạn mới. Thể dục thể thao phải đi vào từng gia đình, từng khu dân cư, trường học, cơ quan, nhà máy, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang và đến được với mọi nhóm đối tượng trong xã hội.

Đáng chú ý, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước trực tiếp đề nghị phát động mạnh mẽ phong trào "mỗi người dân lựa chọn ít nhất một môn thể thao phù hợp để tập luyện thường xuyên". Điều cốt lõi không phải là lựa chọn môn nào, bởi đó có thể chỉ là đi bộ, chạy bộ, bơi, cầu lông, đạp xe, dưỡng sinh hay một môn thể thao truyền thống, mà là biến việc rèn luyện thân thể từ một hoạt động mang tính phong trào thành nhu cầu tự thân, thói quen và nếp sống. Đó là một định hướng có ý nghĩa rất sâu sắc. Bởi xây dựng một quốc gia khỏe mạnh không thể chỉ dựa vào số lượng sân vận động, thành tích hay huy chương, mà phải bắt đầu từ sức khỏe của từng con người. Khi vận động trở thành thói quen trong mỗi gia đình, mỗi trường học, mỗi cộng đồng thì thể dục thể thao mới thực sự trở thành một phần của chất lượng sống và một nguồn lực cho phát triển đất nước.

Chính từ tinh thần chỉ đạo đó, Bộ VHTTDL phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức Lễ phát động "Mỗi người dân lựa chọn ít nhất một môn thể thao phù hợp để tập luyện thường xuyên" trên quy mô toàn quốc.

Theo kế hoạch, Lễ phát động được tổ chức trực tiếp tại Hà Nội và kết nối trực tuyến với 33 tỉnh, thành phố. Sự kiện không chỉ tạo khí thế trong ngày phát động mà hướng đến mục tiêu lâu dài là tạo chuyển biến về nhận thức và hành động, khuyến khích người dân chủ động rèn luyện thân thể, từng bước hình thành thói quen tập luyện thường xuyên, góp phần xây dựng một Việt Nam khỏe mạnh. Tại cuộc họp trực tiếp và trực tuyến nhằm chuẩn bị cho sự kiện, các địa phương cùng hai lực lượng Công an, Quân đội cho biết công tác chuẩn bị đang được khẩn trương hoàn tất. Hàng nghìn người tại mỗi địa phương dự kiến sẽ tham gia những hoạt động hưởng ứng phù hợp với điều kiện thực tế.

Tuy nhiên, điều đáng chờ đợi nhất không phải là con số bao nhiêu nghìn hay bao nhiêu vạn người tham gia trong buổi sáng 10.10. Giá trị thực sự của Lễ phát động chỉ có thể được đo bằng những thay đổi sau đó: Một người chưa từng tập thể thao bắt đầu đi bộ mỗi ngày; một người cao tuổi tìm được môn vận động phù hợp; một em nhỏ hình thành thói quen chơi thể thao; một gia đình cùng nhau dành thời gian vận động thay vì chỉ ngồi trước màn hình.

Bởi vậy, Công điện của Bộ VHTTDL cũng xác định rõ sau Lễ phát động, các địa phương cần tiếp tục duy trì, phát triển các hoạt động tập luyện, vận động mỗi người lựa chọn môn thể thao phù hợp với điều kiện, lứa tuổi, sức khỏe và sở thích để từng bước hình thành thói quen, nền nếp trong nhân dân. Đích đến được xác định rõ đó là hướng tới "Một Việt Nam khỏe mạnh, một quốc gia vận động".

Từ Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh cách đây 80 năm đến những chỉ đạo mới nhất của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm hôm nay là một sự tiếp nối nhất quán trong tư tưởng chăm lo con người của Đảng và Nhà nước: Sức khỏe của mỗi người dân chính là một phần sức mạnh của đất nước.

Có thể thấy từ một lời kêu gọi cách đây tám thập kỷ đến mục tiêu của hôm nay, mạch nguồn ấy chưa bao giờ gián đoạn. Và Lễ phát động ngày 10.10 có thể trở thành một dấu mốc mới để tinh thần ấy đi sâu hơn vào cuộc sống - để vận động không còn là việc của riêng ngành Thể thao, mà trở thành lựa chọn tự giác của mỗi người dân, góp phần vun đắp một Việt Nam khỏe mạnh, năng động và phát triển bền vững. ■

Còn nhiều việc phải làm với bóng chuyền Việt Nam

● **BẢO ANH**

ASIAD 2026 đã khép lại, nhưng hành trình của hai đội tuyển bóng chuyền nam và nữ Việt Nam để lại nhiều vấn đề cần tiếp tục được nhìn nhận. Đội nữ đứng hạng 7, đội nam xếp hạng 10, đều chưa đạt mục tiêu đặt ra trước giải. Quan trọng hơn, các trận đấu tại Nhật Bản cho thấy khá rõ vị trí của bóng chuyền Việt Nam khi bước ra sân chơi châu lục.

Cả hai đội đều không hoàn thành mục tiêu, nhưng nếu chỉ nhìn vào thứ hạng để đánh giá thì chưa đủ. ASIAD 2026 cho thấy bóng chuyền Việt Nam vẫn có những bước tiến, song khoảng cách với nhóm đầu châu Á còn đáng kể.



Các trận đấu tại ASIAD 2026 đã phác họa khá rõ năng lực hiện tại của bóng chuyền Việt Nam khi bước ra sân chơi châu lục **Ảnh: HIỂN TRẦN**

Cần tìm lại sự ổn định

Đội tuyển nữ bước vào ASIAD 2026 với áp lực lớn sau thành tích hạng 4 tại ASIAD 19. Việc bảo vệ vị trí này không dễ dàng khi các đối thủ châu Á liên tục đầu tư và nâng cao trình độ. Tại Nagoya, đội nữ thi đấu 6 trận và nhận 2 thất bại trước Trung Quốc và Indonesia, qua đó xếp hạng 7. Kết quả này thấp hơn kỳ vọng, nhưng điều đáng quan tâm hơn là cách đội tuyển đối diện với những đối thủ cạnh tranh trực tiếp.

Việc liên tiếp để thua Indonesia trong hai giải đấu chính thức năm 2026, gồm chặng 2 SEA V.Cup và ASIAD là tín hiệu cần được đặc biệt lưu ý. Nếu muốn lấy lại vị thế ở Đông Nam Á, trước khi nghĩ đến việc cạnh tranh với nhóm đầu châu Á, bóng chuyền nữ Việt Nam phải tìm ra giải pháp cho những điểm yếu đang bộc lộ.

Bóng chuyền hiện đại không thể chỉ dựa vào một vài cá nhân nổi bật mà cần sự đồng đều trong cả hệ thống. Khi gặp đối thủ mạnh, bước một thiếu ổn định hoặc khả năng tấn công suy giảm ở thời điểm quyết định đều có thể khiến thế trận thay đổi nhanh chóng. Quy định mỗi đội chỉ được đăng ký tối đa 12 cầu thủ tại ASIAD càng khiến bài toán nhân sự trở nên quan trọng. Ban huấn luyện phải lựa chọn lực lượng đủ cân bằng giữa kinh nghiệm và sức trẻ, đồng thời chuẩn bị phương án thay thế cho những vị trí chủ chốt.

Đội nữ đã có khoảng 4 tháng tập trung trước ASIAD 2026, nhưng thời gian chuẩn bị dài không đồng nghĩa với việc khoảng cách chuyên môn tự động được thu hẹp. Điều các học trò của HLV Nguyễn Tuấn Kiệt cần thêm là những trận đấu quốc tế chất lượng cao, nơi các cầu thủ được đặt trong áp lực tương tự khi đối đầu Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc hay những đội bóng mạnh của châu lục.

Cần thêm trải nghiệm quốc tế

Nếu đội nữ chịu áp lực bảo vệ thành tích, thì đội nam đến ASIAD với mục tiêu vượt qua vòng bảng. Tuy nhiên, vị trí hạng 10/16 đội vẫn là kết quả chưa đáp ứng kỳ vọng. Đội nam thi đấu 6 trận, nhận 3 thất bại trước Ấn Độ, Qatar và Đài Bắc Trung Hoa. Những trận đấu này cho thấy hạn chế về thể hình, tốc độ, khả năng duy trì sự ổn định và kinh nghiệm thi đấu quốc tế.

Cần nhìn nhận một yếu tố quan trọng, đó là cả 12 cầu thủ Việt Nam đều lần đầu tham dự ASIAD. Sân chơi châu lục tạo ra áp lực hoàn toàn khác so với các giải đấu khu vực. Khi phải đối đầu những đội bóng có thể hình vượt trội, tốc độ cao và kinh nghiệm dày dạn, việc các cầu thủ gặp khó khăn về tâm lý là điều khó tránh khỏi.

Dù vậy, ASIAD 2026 cũng để lại những tín hiệu tích cực. Ba chiến thắng trước Hồng Kông (Trung Quốc), Uzbekistan và Indonesia cho thấy đội tuyển có khả năng tạo khác biệt khi duy trì tốt bước một, hạn chế lỗi và phân phối hợp lý các mũi tấn công. Đặc biệt, việc đánh bại Indonesia có ý nghĩa đáng kể. Đây là lần thứ hai trong năm 2026 đội tuyển Việt Nam vượt qua đối thủ được xem là số 1 Đông Nam Á. Từ năm 2015 đến nay, bóng chuyền nam Việt Nam mới có thêm những chiến thắng đáng chú ý trước đội bóng "xứ vạn đảo".

Những kết quả đó cho thấy vấn đề của đội tuyển không hoàn toàn nằm ở năng lực. Khi chơi đúng khả năng, Việt Nam đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong khu vực. Nhưng trước những đội bóng có trình độ cao hơn, đội tuyển chưa thể duy trì sự ổn định cần thiết trong cả trận đấu.

Một trong những hạn chế lớn nhất là cơ hội cọ xát quốc tế còn quá ít. Trong năm 2026, đội tuyển nam chỉ tham dự SEA V.Cup và ASIAD 2026. Khoảng cách giữa việc thường xuyên thi đấu với các đối thủ Đông Nam Á và bước ra sân chơi châu lục là rất lớn. Không thể kỳ vọng một đội tuyển thiếu trải nghiệm quốc tế có thể lập tức thi đấu ngang ngửa với những nền bóng chuyền đã xây dựng hệ thống đào tạo và thi đấu chuyên nghiệp trong nhiều năm.

HLV Federico Rampazzon cũng xem ASIAD là cơ hội để các học trò tích lũy kinh nghiệm, hướng đến mục tiêu SEA Games 34 vào năm sau tại Malaysia: "Đây là lần đầu tiên các cầu thủ của chúng ta được tham dự một giải đấu cấp độ châu Á và các em đều hiểu rằng trình độ ở đây rất cao. Chúng ta cần nhớ rằng mục tiêu của toàn đội là SEA Games vào năm tới. Vì vậy, đây là giai đoạn để chúng ta tiếp tục hoàn thiện và không ngừng tiến bộ. Nếu đội tuyển cải thiện đủ nhiều, tôi tin rằng chúng ta sẽ đạt được thành công".

Sau ASIAD 2026, bóng chuyền Việt Nam cần nhanh chóng xây dựng kế hoạch cho SEA Games 34. Đây cũng là thời điểm để các nhà quản lý và Ban huấn luyện đánh giá lại lực lượng, xác định những vị trí cần bổ sung và xây dựng phương án phát triển dài hạn. ■

Các xạ thủ Việt Nam tái xuất sau ASIAD 2026

Vừa trở về từ ASIAD 20 tại Nhật Bản, các xạ thủ hàng đầu Việt Nam đã trở lại tập luyện và tranh tài tại Giải vô địch tay súng xuất sắc quốc gia 2026, diễn ra ở Hà Nội đến ngày 14.10. Trịnh Thu Vinh và Nguyễn Thùy Trang tiếp tục thi đấu các nội dung sở trường 10m súng ngắn hơi và 25m súng ngắn thể thao nữ. Trong khi đó, Phạm Quang Huy góp mặt ở 25m súng ngắn bắn nhanh, 25m súng ngắn thể thao và 50m súng ngắn nam.

Giải vô địch tay súng xuất sắc quốc gia 2026 là dịp để các VĐV duy trì phong độ, hoàn thiện chuyên môn trước khi hướng tới Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X-2026 tại TP.HCM.

L.H

Tuyển võ cổ truyền nhất toàn đoàn giải thế giới

Tại Giải võ cổ truyền vô địch và vô địch trẻ thế giới 2026 vừa diễn ra ở Italia, đội tuyển Việt Nam xếp nhất toàn đoàn với 32 HCV và 1 HCB. Đoàn Việt Nam có 83 thành viên, trong đó 40 VĐV được tuyển chọn từ những gương mặt nổi bật tại các giải trong nước và quốc tế. Với lực lượng được chuẩn bị kỹ lưỡng, các võ sĩ Việt Nam thi đấu nổi bật ở cả quyền thuật lẫn đối kháng, giành tổng cộng 33 huy chương và vượt qua các đoàn tham dự để dẫn đầu bảng tổng sắp.

Thành tích tại Italia tiếp tục cho thấy sự phát triển của võ cổ truyền Việt Nam trên đấu trường quốc tế. Không chỉ mang ý nghĩa về chuyên môn, giải đấu còn góp phần quảng bá tinh hoa võ thuật truyền thống, qua đó lan tỏa hình ảnh đất nước và văn hóa Việt Nam tới bạn bè quốc tế.

H.L

Nguyễn Đình Bắc bị cấm hai trận tại Asian Cup 2027

Tiền đạo Nguyễn Đình Bắc sẽ không thể cùng đội tuyển Việt Nam thi đấu hai trận đầu tiên tại Asian Cup 2027 gặp UAE và Hàn Quốc, bởi vẫn còn án treo giò 2 trận từ AFC sau khi nhận thẻ đỏ trực tiếp trong trận tranh hạng ba giải U23 châu Á 2026 giữa U23 Việt Nam và U23 Hàn Quốc. Đây là tổn thất đáng kể đối với HLV Kim Sang-sik khi hai cuộc đối đầu này có ý nghĩa rất quan trọng trong cuộc đua giành vé đi tiếp. Sự vắng mặt này chắc chắn khiến HLV Kim Sang-sik phải đau đầu.

Tại Asian Cup 2027, ĐT Việt Nam nằm ở bảng E cùng Hàn Quốc, UAE và Yemen. Trong đó, Hàn Quốc là đội bóng vượt trội về đẳng cấp và sở hữu hàng loạt ngôi sao đang thi đấu tại châu Âu, còn UAE được xem là đối thủ cạnh tranh trực tiếp với thầy trò HLV Kim Sang-sik cho một vị trí đi tiếp.

K.TUẤN

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798

● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam

GIÁ: 5.000đ

AI trong vòng kiểm soát pháp lý

● HỒNG NHUNG

Tốc độ phát triển nhanh chóng của AI đang kéo theo những rủi ro mới, khi hệ thống ngày càng có khả năng tự chủ và đôi lúc thực hiện những hành vi vượt ngoài sự kiểm soát của con người. Giờ đây, các công ty AI hàng đầu thế giới đang cảnh báo về rủi ro mà AI gây ra cho nhân loại, đồng thời kêu gọi các nước hợp tác quản lý công nghệ này.



Thế giới đối mặt với những rủi ro mới do tốc độ phát triển nhanh chóng của AI Ảnh: AI

Vào cuối tháng 9, Australia cho biết một tác nhân AI của OpenAI đã xâm nhập vào cổng thông tin dữ liệu y tế của chính phủ nước này và truy cập trái phép vào các tệp tin hồi tháng 6. Đây là trường hợp được ghi nhận về việc một tác nhân AI tấn công trang web của chính phủ. OpenAI thừa nhận mô hình AI đã xâm nhập vào một số trang web và hệ thống của chính phủ Australia trong quá trình huấn luyện và đánh giá nội bộ. Cũng trong tháng 9, một công ty nghiên cứu AI cho biết các tác nhân AI đã tìm cách xâm nhập vào một trang web của chính phủ Canada song không thành công. Các tác nhân này đã cố truy cập vào hệ thống của Thư viện và Lưu trữ Quốc gia Canada vào ngày 28.5 và 9.6.

Tại Hàn Quốc, loạt vụ tấn công liên tiếp nhằm vào các ngân hàng và công ty tài chính trong năm nay, làm gia tăng lo ngại về nguy cơ AI được sử dụng để hỗ trợ hoạt động tấn công mạng, trong khi khả năng bảo vệ dữ liệu của các tổ chức tài chính đang được đặt dưới sự giám sát chặt chẽ. Bảy tổ chức tài chính đã báo cáo các vụ xâm nhập dữ liệu gồm: Shinhan Bank, KB Kookmin Bank, Hana Bank, BNK Busan Bank, Yegaram Savings Bank, Welcome Savings Bank và Hyundai Capital. Shinhan Bank cho biết thông tin của khoảng 25.000 khách hàng bị rò rỉ, trong khi Yegaram Savings Bank ghi nhận khoảng 40.000 khách hàng bị ảnh hưởng. Tổng số người bị ảnh hưởng tại 7 tổ chức được ước tính hơn 67.000.

Theo nhận định của chuyên gia, thế giới giờ đây đang gặp khó khăn trong việc theo kịp tốc độ phát triển nhanh chóng của AI. Tập đoàn công nghệ AI OpenAI của Mỹ mới đây cũng công bố 6 báo cáo về các sự cố liên quan đến các hành vi bất thường của AI, đồng thời cam kết sẽ báo cáo có hệ thống hơn về những trường hợp các mô hình AI hoạt động chệch hướng trong thời gian tới. Cam kết minh bạch trên cũng được đưa ra sau loạt sự cố tại OpenAI bị rò rỉ gần đây. Nghiêm trọng nhất là trường hợp hai mô hình của công ty, trong quá trình thử nghiệm đã tự ý vượt khỏi môi trường được kiểm soát để truy cập internet và xâm nhập vào một số trang web cũng như nền tảng số. Theo OpenAI, cơ chế báo cáo mới được thiết kế nhằm giúp các chuyên gia và công chúng bên ngoài hiểu rõ hơn về năng lực thực tế của các mô hình AI tiên tiến, qua đó cung cấp cơ sở dữ liệu xác thực cho các cuộc thảo luận về tốc độ phát triển của công nghệ này.

Trong một nghiên cứu, số lượng sự cố, trong đó có việc AI thoát khỏi tầm kiểm soát của người dùng và theo đuổi các mục tiêu gây hại đã lên mức cao kỷ lục. Nghiên cứu cũng cho thấy mức độ nghiêm trọng của hành vi lừa dối và lệch khỏi mục tiêu của con người đang gia tăng. Theo Loss of Control Observatory - cơ quan theo dõi các báo cáo do người dùng AI đăng trên nền tảng mạng xã hội X, số lượng sự cố mất kiểm soát trong thực tế liên quan đến các mô hình AI được doanh nghiệp và cá nhân ghi nhận đã gần như tăng gấp đôi vào tháng 7 so với tháng 6 năm nay, với hơn 300 trường hợp trong tháng.

Những phát hiện mới nhất xuất hiện trong bối cảnh ngày càng có nhiều lo ngại về hành vi ngoài kiểm soát của các mô hình AI tiên tiến trong quá trình thử nghiệm của OpenAI và Anthropic vào mùa hè này, qua đó làm gia tăng lời kêu gọi tạm dừng phát triển các mô hình AI tiên phong. Khi ngày càng có nhiều thông tin chi tiết về những hành vi ngoài tầm kiểm soát được công bố, các quan chức Mỹ cho biết các công ty AI phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với hành động của các hệ thống AI.

Bang Florida (Mỹ) là một trong những bang đầu tiên yêu cầu tòa án đình chỉ phát triển các mô hình mới của OpenAI, cho đến khi công ty áp dụng thêm các biện pháp bảo vệ. Ủy ban Thương mại Liên bang Mỹ (FTC) cũng mở rộng cuộc điều tra về việc liệu OpenAI và các công ty cùng ngành có đánh lừa khách hàng về những nguy cơ tiềm ẩn hay không. Chính phủ Australia đã thành lập một lực lượng đặc nhiệm để điều tra toàn diện sự cố một tác nhân trí tuệ nhân tạo của công ty công nghệ OpenAI thâm nhập trái phép vào website dịch vụ thống kê y tế của Chính phủ nước này. Tại phiên điều trần trước Quốc hội Australia, bên cạnh bài toán an ninh, các đại diện cũng thảo luận kỹ hơn về bản quyền dữ liệu huấn luyện. Trong khi đó, Hàn Quốc cũng họp khẩn toàn ngành tài chính sau chuỗi tấn công mạng nghi có AI tác động và mở điều tra sơ bộ về vụ việc này.

Giờ đây, trước diễn biến gia tăng những thách thức từ tác nhân AI, các nước đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải tăng cường các biện pháp bảo mật, giám sát và kiểm soát đối với hoạt động của các hệ thống AI. Điều này đặt ra yêu cầu xây dựng các cơ chế quản lý và bảo vệ phù hợp nhằm hạn chế nguy cơ tác nhân AI bị lạm dụng hoặc tự chủ thực hiện các hành vi gây mất an toàn trên không gian mạng. ■

CÂU CHUYỆN VĂN HÓA

Nét riêng thành điểm chung

● THANH TÂM

Trong hai ngày 5-6.10, tại trụ sở Liên Hợp Quốc (LHQ) ở New York (Mỹ), Ủy ban Kinh tế - Tài chính (Ủy ban 2) Đại hội đồng LHQ khóa 81 đã tiến hành Phiên thảo luận chung với chủ đề "Tài chính cho phát triển bền vững trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang thay đổi nhằm đẩy nhanh thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs)".

Phát biểu tại phiên họp, Phó Tổng Thư ký LHQ phụ trách các vấn đề kinh tế và xã hội Li Junhua cảnh báo các cuộc khủng hoảng đan xen đang làm chậm tiến độ thực hiện các SDGs, trong khi tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2026 dự kiến chỉ đạt 2,6% và khoảng cách tài chính cho thực hiện các SDGs lên tới hơn 4.000 tỉ USD mỗi năm.

Phát biểu tại phiên thảo luận, Đại sứ, Trưởng Phái đoàn Thường trực Việt Nam tại LHQ Đỗ Hùng Việt bày tỏ quan ngại trước thực tế tiến độ thực hiện các SDGs vẫn còn hạn chế và không đồng đều trong khi chỉ còn 4 năm để hoàn thành các mục tiêu này. Các nước đang phát triển tiếp tục chịu tác động nặng nề của những bất ổn kinh tế, khoảng cách phát triển gia tăng, biến đổi khí hậu, thiên tai ngày càng thường xuyên, cùng xu hướng phân mảnh của kinh tế toàn cầu.

Chia sẻ kinh nghiệm của Việt Nam, Đại sứ Đỗ Hùng Việt cho biết năm 2026 đánh dấu một cột mốc quan trọng khi Việt Nam trở thành quốc gia có thu nhập trung bình cao, phản ánh thành quả của bốn thập kỷ Đổi mới, hội nhập quốc tế và những nỗ lực bền bỉ nhằm cải thiện đời sống và sinh kế của người dân. Tuy nhiên, việc đạt được mức thu nhập cao hơn không đồng nghĩa với kết thúc hành trình phát triển. Cũng như nhiều quốc gia thu nhập trung bình khác, Việt Nam tiếp tục phải ứng phó với những thách thức lâu dài và những yêu cầu mới về phát triển.

Xuất phát từ thực tiễn đó, Đại sứ nhấn mạnh các quốc gia ở những trình độ phát triển khác nhau cần những hình thức hỗ trợ và quan hệ đối tác phù hợp với nhu cầu và điều kiện cụ thể. Việt Nam kêu gọi tăng cường quan hệ đối tác toàn cầu nhằm nâng cao năng lực cho các nước đang phát triển, bảo đảm khả năng tiếp cận công bằng với các công nghệ mới và công nghệ mới nổi, qua đó tạo điều kiện để các quốc gia tiếp cận tri thức, kỹ năng và công nghệ cần thiết cho đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo động lực cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Một trong những điểm khác so với phần còn lại của thế giới là Việt Nam thúc đẩy đưa văn hóa thành mục tiêu độc lập trong Chương trình LHQ. Việt Nam khẳng định vai trò của văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, đồng thời là động lực và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Quan điểm này không chỉ được cụ thể hóa trong các chiến lược quốc gia mà còn được thể hiện rõ nét qua những đóng góp tích cực của Việt Nam trong các diễn đàn quốc tế, trong đó có UNESCO và các cơ chế hợp tác đa phương về văn hóa. Việt Nam là một trong những quốc gia sớm nhận thấy sự thiếu vắng các chỉ tiêu phát triển văn hóa trong các Mục tiêu Thiên niên kỷ (MDG), vì vậy Việt Nam đã xây dựng các chỉ tiêu phát triển bền vững riêng (VDG) đặt trọng tâm vào quyền tiếp cận văn hóa và thông tin của người dân.

Việt Nam ủng hộ mạnh mẽ và hết sức hỗ trợ việc đưa văn hóa trở thành một mục tiêu độc lập trong chương trình nghị sự sau 2030 của LHQ. Đây không chỉ là một yêu cầu khách quan của sự phát triển mà còn là sự tiếp nối những thành quả từ Hội nghị toàn cầu như MONDIACULT 2022. Cũng chính từ Hội nghị này, Việt Nam đã chủ động đề xuất và thúc đẩy sáng kiến "Thập kỷ quốc tế về Văn hóa vì Phát triển bền vững" (giai đoạn 2027-2036), và mới đây được UNESCO và Đại hội đồng LHQ thông qua để đưa văn hóa trở thành trọng tâm trong chương trình nghị sự phát triển toàn cầu.

Điểm khác của Việt Nam cũng là điểm nhấn của LHQ, nét riêng của Việt Nam đang trở thành điểm nhấn có tính phổ quát trên toàn cầu. ■